

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN ĐÁNH GIÁ HỆ SINH THÁI KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO QUỐC GIA

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Mục đích, phạm vi, đối tượng báo cáo

a) Mục đích

- Cập nhật tình hình phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo tại các địa phương trên cả nước; cơ chế, chính sách nhằm thu hút nhà đầu tư, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, doanh nhân KH&CN, chuyên gia, cố vấn trong và ngoài nước.

- Đánh giá mức độ phát triển của đội ngũ doanh nhân khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức hỗ trợ, mạng lưới chuyên gia/cố vấn/nhà đầu tư, năng lực thực thi chính sách của cơ quan quản lý nhà nước tại các địa phương

- Ghi nhận và vinh danh các sản phẩm, dự án, giải pháp, mô hình tiêu biểu của doanh nhân, doanh nghiệp KNST tại các địa phương.

b) Phạm vi, đối tượng, thời gian

- Phạm vi: Báo cáo thường niên đánh giá hệ sinh thái KNST được xây dựng trong phạm vi cả nước, tập trung phân tích theo vùng, địa phương tiêu biểu. Đồng thời, cập nhật sự phát triển của một số lĩnh vực khởi nghiệp tiêu biểu năm 2025.

- Đối tượng: Doanh nghiệp và doanh nhân KH&CN, KNST; các tổ chức hỗ trợ, chuyên gia, cố vấn, huấn luyện viên, các cơ quan quản lý nhà nước và tổ chức chính trị - xã hội.

- Thời gian: Năm 2025, đồng thời so sánh, đối chiếu xu hướng phát triển qua các năm gần đây để làm rõ mức độ cải thiện, chuyển biến và tác động của chính sách.

2. Căn cứ xây dựng báo cáo

- Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 10/10/2023 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam trong thời kỳ mới.

- Nghị quyết 66/NQ-CP ngày 9/5/2024 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW ngày 10/10/2023 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ doanh nhân Việt Nam.

- Quyết định 1439/QĐ-BKH&CN ngày 27/6/2024 của Bộ trưởng KH&CN ban hành Chương trình hành động của Bộ KH&CN thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 9/5/2024 của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 41-NQ/TW.

- Báo cáo kết quả công tác hỗ trợ hệ sinh thái KNST tạo giai đoạn 2021-2025 của các địa phương.

II. TỔNG QUAN HỆ SINH THÁI KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO VIỆT NAM

2.1. Bối cảnh và sự hình thành

Năm 2025 đánh dấu bước ngoặt của Việt Nam trong quá trình chuyển đổi sang nền kinh tế tri thức. Sau hơn một thập kỷ hình thành (từ 2013), hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo (KNST) đã bước vào giai đoạn hội nhập sâu rộng. Với 3.800 doanh nghiệp khởi nghiệp, trong đó có 2 kỳ lân và hàng chục doanh nghiệp cận kỳ lân¹, Việt Nam đang khẳng định vị thế là điểm đến đầu tư công nghệ mới nổi tại Đông Nam Á. Giai đoạn 2024 - 2025 ghi nhận sự chuyển hướng chiến lược từ hỗ trợ đại trà sang phát triển chiều sâu, tập trung vào Deep Tech, Greentech, Fintech và AI, được đánh giá qua khung cấu trúc thống nhất 5P.

¹ NATEC, NASATI (2024). Báo cáo Tổng quan Hệ sinh thái Khởi nghiệp Sáng tạo Việt Nam 2024.

2.2. Năm khía cạnh của Hệ sinh thái Khởi nghiệp Sáng tạo Việt Nam 2025

Khung đánh giá với năm khía cạnh chính 5P bao gồm: **Policy (Thế chế) – Progress (Tiến bộ) – Capital (Tài chính) – Planet (Tuần hoàn) – People (Tri thức)**. Khung đánh giá này được xây dựng và đề xuất trên cơ sở tham chiếu các mô hình đánh giá hệ sinh thái đổi mới sáng tạo quốc tế, nhằm bảo đảm tính toàn diện, khả so sánh và phù hợp với bối cảnh Việt Nam. Trụ cột **Policy** kế thừa cấu phần *Institutions* trong Global Innovation Index (GII)² và khuyến nghị của OECD³ về vai trò dẫn dắt của thể chế trong đổi mới sáng tạo.

- Trụ cột **Progress** được thiết kế dựa trên cách tiếp cận của GSER⁴ về năng lực công nghệ nội sinh, tốc độ phát triển startup, và mức độ làm chủ tri thức, phản ánh chiều sâu của hoạt động đổi mới.

- Trụ cột **Capital** xuất phát từ mô hình “capital flows” của GSER và GEM⁵, nhấn mạnh tầm quan trọng của vốn mạo hiểm, thị trường tài chính và các cơ chế huy động đầu tư cho công nghệ.

- Trụ cột **Planet** bổ sung góc nhìn phát triển bền vững theo khung đánh giá của World Bank⁶, UNEP⁷ và các bộ chỉ số ESG toàn cầu, giúp lồng ghép mục tiêu Net Zero và đổi mới sáng tạo xanh.

- Trụ cột **People** được lựa chọn trên cơ sở khuyến nghị của UNESCO⁸ và OECD⁹ về nhân lực chất lượng cao, kỹ năng số, năng lực R&D và liên kết đại học – doanh nghiệp. Nhờ đó, 5P trở thành khung phân tích cân bằng giữa thể chế, công nghệ, vốn, bền vững và con người - những yếu tố quyết định sức mạnh của hệ sinh thái đổi mới sáng tạo trong giai đoạn mới.

2.2.1. POLICY - Hệ thống hành lang pháp lý, chính sách hỗ trợ KNST

² WIPO (2025). Appendix I – Conceptual and measurement framework of the Global Innovation Index.

³ OECD (2025). OECD Science, Technology and Innovation Outlook 2025.

⁴ Startup Genome (2025). The Global Startup Ecosystem Report 2025.

⁵ Global Entrepreneurship Monitor (2025). GEM 2024/2025 Global Report: Entrepreneurship Reality Check.

⁶ Worldbank (2025). World Bank Sustainability Review.

⁷ UNEP (2025). The Climate Technology Progress Report.

⁸ UNESCO (2025). Viet Nam: Artificial Intelligence Readiness Assessment Report.

⁹ OECD (2025). Economic Surveys: Viet Nam 2025.

2.2.1.1. Chi đạo định hướng của Đảng và nhà nước

Nền tảng thể chế được củng cố bởi "bộ tứ chiến lược" các Nghị quyết của Bộ Chính trị (57, 59, 66, 68), xác định KH&CN là động lực đột phá, mở rộng hội nhập quốc tế, hoàn thiện khung pháp lý và khẳng định vai trò trung tâm của kinh tế tư nhân. Mục tiêu hướng tới xây dựng Quốc gia khởi nghiệp trên nền tảng công nghệ và thể chế minh bạch.

- Nghị quyết số 57-NQ/TW: Xác định khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là động lực đột phá, giữ vai trò dẫn dắt trong mô hình tăng trưởng mới của đất nước.

- Nghị quyết số 59-NQ/TW: Hội nhập quốc tế gắn chặt với nâng cao nội lực, phát huy tinh thần tự chủ, tự lực, lấy nội sinh làm nền tảng.

- Nghị quyết số 66-NQ/TW: Đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật, tạo “hạ tầng mềm” vận hành hiệu quả hệ sinh thái đổi mới sáng tạo toàn dân.

- Nghị quyết số 68-NQ/TW: Phát triển kinh tế tư nhân nhấn mạnh vai trò trung tâm của doanh nghiệp tư nhân là lực lượng trực tiếp thực thi đổi mới sáng tạo.’

2.2.1.2. Thể chế chính sách về khởi nghiệp sáng tạo

Hành lang pháp lý và hệ thống cơ chế, chính sách đóng vai trò nền tảng và mang tính định hướng đối với sự phát triển của hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo (KNST) tại Việt Nam. Khung pháp lý được hình thành từ tổng thể các chính sách kinh doanh, khoa học công nghệ, sở hữu trí tuệ, giáo dục, đầu tư và tài chính. 10 chính sách nổi bật trong năm 2025 như bảng dưới đây:

TT	Tên chính sách	Căn cứ pháp lý	Nội dung cốt lõi và tác động
1	Quỹ đầu tư mạo hiểm của quốc gia và địa phương	Nghị định 264/2025/NĐ-CP	Thể chế hóa hoạt động đầu tư mạo hiểm, xác định rõ cơ chế chấp nhận rủi ro. Vốn điều lệ Quỹ Quốc gia do Nhà nước

			cấp, đạt tối thiểu 2.000 tỷ đồng trong 5 năm đầu.
2	Quỹ Phát triển Doanh nghiệp KH&CN	Nghị định 265/2025/NĐ-CP	Mở rộng nguồn lực xã hội cho KH,CN&ĐMST. Doanh nghiệp được quyền tự chủ mua bí quyết công nghệ, sản phẩm, thiết bị nước ngoài phục vụ giải mã và phát triển công nghệ chiến lược.
3	Chứng nhận nhà đầu tư thiên thần và ưu đãi Thuế	Luật 93/2025/QH15. Nghị định 268/2025/NĐ-CP. Nghị quyết 198/2025/QH15	Công nhận nhà đầu tư thiên thần (angel investor) và hưởng ưu đãi thuế. Ưu đãi thuế TNDN và TNCN cho startup KNST (Miễn TNDN 2 năm, giảm 50% 4 năm tiếp). Hỗ trợ tiếp cận đất đai (dành tối thiểu 20 ha/khu công nghiệp hoặc 5% diện tích).
4	Sàn Giao dịch Chứng khoán Chuyên biệt cho KNST	Nghị định số 264/2025/NĐ-CP	Quy định về thành lập sàn giao dịch chứng khoán dành riêng cho KNST. Mở ra kênh huy động vốn trung và dài hạn, giúp nhà đầu tư thoái vốn thuận lợi.
5	Chính sách Đặc thù địa phương và hỗ trợ Nhóm đối tượng	Nghị quyết 98/2023 (TP.HCM), Luật Thủ đô 2024, Đề án 2415 (Phụ nữ), QĐ 379/QĐ-TTg (NCT)	Các chính sách đặc thù (Nghị quyết 98, 136, Luật Thủ đô) mở ra cơ chế thử nghiệm và ưu đãi (miễn giảm thuế TNDN, TNCN trong 5 năm). Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026-2035” và Đề án “Người cao tuổi tham gia đẩy mạnh chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, khởi nghiệp”.
6	Hỗ trợ Doanh nghiệp Spin-off	Nghị định 271/2025/NĐ-CP, Nghị định 263/2025/NĐ-CP	Thiết lập khuôn khổ vận hành DN spin-off từ viện/trường công lập. Khuyến khích thương mại hóa kết quả nghiên cứu và phát triển sản phẩm deeptech.
7	Chính sách thu hút nhân tài	Luật 93/2025/QH15, Nghị định 263/2025/NĐ-CP	Quy định chính sách ưu đãi đặc biệt cho chuyên gia KNST trong và ngoài nước (visa linh hoạt, ưu đãi thuế, hỗ trợ R&D). Cho phép tổ chức công lập thuê chuyên gia Việt kiều/nước

			ngoài đảm nhiệm chức danh lãnh đạo.
8	Chiến lược Quốc gia về khởi nghiệp sáng tạo	Văn bản 13230-CV/VPTW, Quyết định ban hành 12/2025	Mục tiêu: khơi dậy tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, lấy KH&CN, ĐMST và chuyển đổi số làm nền tảng cốt lõi

2.2.2. PROGRESS - Tiến bộ công nghệ & Chuyển đổi số

Tiến bộ công nghệ nội sinh, đặc biệt là **Chuyển đổi số** và **AI**, là động lực cốt lõi cho tăng năng suất và giá trị gia tăng của nền kinh tế Việt Nam. Việt Nam đang chứng kiến sự gia tăng mạnh mẽ của startup ứng dụng các công nghệ tiên tiến (AI, ML, Big Data, Blockchain,...) trong nhiều lĩnh vực (Fintech, EdTech, HealthTech, v.v.).

Hệ sinh thái AI & Chuyển đổi số

- Việt Nam hiện có 765 start-up trong lĩnh vực AI và học máy (ML)¹⁰, đứng thứ hai về số lượng start-up AI ở Đông Nam Á (sau Singapore). Số start-up này chiếm khoảng 25% tổng số start-up trong các ngành công nghệ tại Việt Nam.

- Vốn tư nhân đổ vào startup AI trong năm 2024 ở Việt Nam đạt khoảng 80 triệu USD, tăng gấp 8 lần so với năm 2023¹¹.

- Cuối 2025, có khoảng 170.000 doanh nghiệp Việt Nam đã ứng dụng AI - tương đương khoảng 18% tổng doanh nghiệp cả nước¹².

- Báo cáo UNDP¹³ khẳng định Việt Nam đã vượt khỏi giai đoạn chuẩn bị sơ khởi, bước vào giai đoạn triển khai và hệ thống hoá công nghệ AI

Bán dẫn và thiết kế vi mạch (Chip design)

- Hiện có hơn 50 doanh nghiệp thiết kế vi mạch với khoảng 7.000 kỹ sư. Số công ty bán dẫn đã tăng gấp đôi trong 3 năm gần đây.

¹⁰ Theo dữ liệu của PitchBook Data Inc.,

¹¹ NIC, VPCA, BCG (2025). Báo cáo Đầu tư Công nghệ và Đổi mới sáng tạo 2025.

¹² Amazon Web Services, Strand Partners (2025). Khai phá Tiềm năng AI của Việt Nam.

¹³ UNDP (2025). Artificial Intelligence Landscape Assessment (AILA): A Blueprint for Inclusive and Ethical AI in Viet Nam.

- Mục tiêu Chiến lược 2030-2050 là hình thành ít nhất 100 doanh nghiệp thiết kế chip bán dẫn trong nước vào năm 2030.

- Quy mô thị trường xường đúc/phát triển bán dẫn ước đạt \$347,5 triệu USD năm 2024.

- Việt Nam thu hút mạnh FDI (170 dự án, gần \$11,6 tỷ USD) trong lĩnh vực này, nhờ lợi thế nhân lực trẻ và chi phí cạnh tranh.

Hạ tầng và chiến lược

- Chính sách ưu tiên: Chính phủ đã ban hành Chiến lược quốc gia về AI đến năm 2030, thể hiện ưu tiên cao.

- Hạ tầng số: Việt Nam có nền tảng số đáng kể (phủ sóng 3G/4G ~95%, triển khai 5G). Xếp hạng chỉ số Chính quyền điện tử (EGDI) tăng 15 bậc, đứng thứ 5 Đông Nam Á.

- Ứng dụng thực tế và giải pháp nội địa: Sự xuất hiện của các giải pháp nội địa (như chatbot AI, hệ thống camera giao thông thông minh) là dấu hiệu rõ ràng cho năng lực nội sinh.

- Nhân lực: Mặc dù chuyên gia trong nước còn nhỏ, nhưng có nguồn lực tiềm năng từ mạng lưới người Việt ở nước ngoài. Chính phủ đặt mục tiêu đào tạo lớn (ví dụ: 100.000 kỹ sư/chuyên gia bán dẫn và AI).

- Hệ sinh thái và chiến lược: Việt Nam có thể tận dụng lợi thế người đi sau (*late-mover advantage*) bằng cách tập trung ứng dụng thực tiễn, chuyển từ chỉ dùng công nghệ sang sản xuất và vận hành công nghệ để tăng giá trị gia tăng.

2.2.3. CAPITAL - Vốn & đầu tư mạo hiểm

Dựa trên nội dung của báo cáo Vietnam Innovation & Private Capital Report 2025¹⁴ có thể nhận định các đánh giá như sau:

Vốn là mạch máu của đổi mới sáng tạo

¹⁴ NIC, VPCA, BCG (2025). [Vietnam Innovation Private Capital Report](#).

- Tổng vốn đạt \$2.3 tỷ USD qua 141 giao dịch trong năm 2024, dù có suy giảm tạm thời (-35%) so với đỉnh trước.

- Sự nhảy vọt trong các phân khúc công nghệ cao như AI (tăng gấp 8 lần) và AgriTech (tăng gấp 9 lần) cho thấy vốn không chỉ đổ vào các doanh nghiệp truyền thống mà ngày càng chảy mạnh vào “đổi mới cao, có giá trị gia tăng”.

Kết nối vốn với năng lực nội sinh & giá trị gia tăng

- Khi vốn được đổ vào đổi mới sáng tạo (AI, AgriTech, GreenTech), và khi hệ sinh thái hỗ trợ (hạ tầng số, nhân lực, chính sách) được cải thiện

- Vốn cần được chảy đúng nơi, được chính sách dẫn dắt, được dữ liệu minh bạch, được hệ sinh thái nội sinh hỗ trợ” - báo cáo đã cung cấp đủ dấu hiệu cho nhận định này.

Rủi ro nếu thiếu dẫn dắt bởi chính sách & minh bạch dữ liệu

- Báo cáo cũng cảnh báo rằng mặc dù số lượng giao dịch vẫn ổn, tổng vốn có sụt giảm - điều này cho thấy nếu nhà đầu tư cảm nhận rủi ro (ví dụ: khung pháp lý không rõ, exit khó, minh bạch kém) - vốn có thể dừng lại hoặc chảy sang nơi khác.

- Vì vậy, để đảm bảo vốn tiếp tục làm mạch máu cho đổi mới sáng tạo, chính sách phải ổn định, minh bạch; dữ liệu về thị trường, về doanh nghiệp đổi mới, về exit phải rõ ràng - mới giữ chân và thu hút được vốn trên quy mô lớn hơn.

2.2.4. PLANET - Phát triển bền vững & Kinh tế xanh

Trụ cột “Planet” thể hiện cam kết phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp có trách nhiệm, nơi đổi mới sáng tạo đồng hành cùng phát triển bền vững.

Động lực thị trường từ chính sách chiến lược: Các cam kết và chính sách quốc gia tạo ra nhu cầu thị trường bắt buộc và "vùng cầu chắc chắn" cho startup xanh (Greentech).

Chính sách/Sự kiện	Nội dung & tác động	Cơ hội cho Startup
Cam kết Net Zero 2050	Định hướng chính sách mạnh nhất thúc đẩy đổi mới sáng tạo xanh, tích hợp vào Quy hoạch Điện VIII, Chiến lược Tăng trưởng Xanh.	Theo OECD Economic Surveys: Viet Nam 2025 - Unlocking Low-Carbon Economic Growth, cam kết Net Zero 2050 của Việt Nam mở ra thị trường bắt buộc cho năng lượng sạch, hiệu quả năng lượng, công nghệ giảm phát thải (trong công nghiệp, nông nghiệp, giao thông).
Thị trường tín chỉ carbon	Chuẩn bị vận hành Sàn giao dịch tín chỉ carbon quốc gia (cuối 2026) kèm hệ thống MRV (Đo lường - Báo cáo - Thẩm định).	Thúc đẩy nhu cầu về nền tảng số, giải pháp đo đạc carbon bằng AI/IOT, và dịch vụ kỹ thuật MRV, nơi startup có lợi thế linh hoạt.
Kinh tế tuần hoàn (CE)	Việt Nam chuyển trọng tâm sang mô hình sản xuất - tiêu dùng tuần hoàn để đối phó với khủng hoảng rác thải và chi phí môi trường.	Tạo ra nhiều bài toán mở (Waste-to-Value, tái chế, vật liệu phân hủy sinh học, logistics xanh) mà startup có thể cung cấp giải pháp nhanh, linh hoạt.

- *ESG trở thành điều kiện tiên quyết để startup gọi vốn quốc tế*: ESG (Môi trường - Xã hội - Quản trị) không còn là lợi thế mà là điều kiện bắt buộc để startup gọi vốn quốc tế, buộc hệ sinh thái phải chuyển hướng sang phát triển bền vững.

- *Kinh tế tuần hoàn tạo ra hệ sinh thái các “bài toán mở” cho startup đổi mới sáng tạo*: Việt Nam đang đối mặt với khủng hoảng rác thải và chi phí xử lý môi trường tăng cao, từ đó chuyển trọng tâm sang mô hình sản xuất - tiêu dùng tuần hoàn.

- *Greentech trở thành phân khúc thu hút vốn tăng nhanh nhất của hệ sinh thái đổi mới sáng tạo Việt Nam*: AgriTech tăng 9 lần, AI tăng 8 lần, Business Automation liên quan tới năng lượng - môi trường tăng 562% về giá trị giao dịch¹⁵.

¹⁵ NIC, VPCA, BCG (2025). [Báo cáo Đầu tư Công nghệ và Đổi mới sáng tạo 2025](#).

- Việt Nam sẽ phụ thuộc công nghệ xanh nhập khẩu nếu không có startup đổi mới sáng tạo nội sinh: OECD Economic Surveys 2025 cảnh báo Việt Nam có nguy cơ phụ thuộc quá nhiều vào công nghệ xanh nhập khẩu, dẫn đến chi phí chuyển đổi cao và mất lợi thế cạnh tranh trong dài hạn. Việt Nam hiện thiếu công nghệ xanh lõi trong năng lượng sạch, lưu trữ năng lượng, xử lý chất thải, vật liệu mới, đo đạc carbon và nông nghiệp thông minh.

2.2.5. PEOPLE - Con người, văn hóa & kết nối toàn cầu

Con người là trung tâm và động lực cuối cùng của hệ sinh thái KNST. Tuy nhiên, Việt Nam vẫn còn khoảng trống về nhân lực và nghiên cứu¹⁶ và xếp 44/139 nền kinh tế trong GII 2025, trong đó vốn con người và nghiên cứu là điểm yếu nhất của Việt Nam trong 7 trụ cột: xếp thứ 70 (thấp hơn nhiều so với thứ hạng tổng thể).

- Việt Nam sản sinh đầu ra đổi mới tương đối tốt so với mức đầu tư, nhưng khả năng gia tăng đầu vào chất lượng (human capital & research) là rào cản để tiến sâu vào các ngành Deep Tech (bán dẫn, AI lõi, điện tử vi mạch). Tỷ lệ lực lượng lao động có kỹ năng cao thấp hơn mức trung bình OECD gần 40%¹⁷. 65% nhân tài công nghệ Việt Nam hiện đang làm việc ở nước ngoài.

- Cần đầu tư vào tài năng công nghệ cao và chương trình đào tạo chuyên sâu¹⁸, gợi ý chính sách hợp tác trường-doanh nghiệp và thúc đẩy lượt chuyên gia trở về. Đây là nguồn mạnh để thúc đẩy chính sách đào tạo kỹ sư bán dẫn, AI, và thu hút kiều bào.

Thiếu hụt các hệ thống hỗ trợ như mentoring, đào tạo chuyên sâu và tài chính mạo hiểm ban đầu - củng cố luận điểm cần mở rộng mạng lưới cố vấn quốc tế để giảm rủi ro cho startup¹⁹.

Thúc đẩy và hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp

¹⁶ [Global Innovation Index Database](#), WIPO, 2025.

¹⁷ OECD (2025). [Economic Surveys: Viet Nam 2025](#).

¹⁸ World Bank (2025). [Nurturing Vietnam's High-tech Talents](#).

¹⁹ Global Entrepreneurship Monitor (2017). [Economy profiles - Vietnam: Entrepreneurial Behaviour and Attitudes](#).

Đề án 1665²⁰ của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Bộ GDĐT) đặt mục tiêu chính là nâng cao nhận thức, kiến thức và kỹ năng khởi nghiệp cho học sinh, sinh viên (HSSV), đồng thời xây dựng một hệ sinh thái hỗ trợ toàn diện trong các cơ sở giáo dục.

Năm 2025, Bộ GDĐT đã triển khai nhiều hoạt động đồng bộ, tạo chuyển biến tích cực:

- Tổ chức sự kiện: Tổ chức thành công Ngày hội khởi nghiệp quốc gia của HSSV lần thứ VII (SV-STARTUP- Lần thứ VII) (4/2025), nhằm khơi dậy tinh thần khởi nghiệp và tạo môi trường học đi đôi với hành.

- Cuộc thi và dự án: Cuộc thi “Học sinh, sinh viên với ý tưởng khởi nghiệp” đã nhận được gần 3.538 dự án từ các cấp. Đáng chú ý, 80% các dự án đã có sản phẩm. Nhiều dự án đoạt giải đã nhận đầu tư từ Nhà nước và được triển khai sản xuất. Bộ GDĐT cũng đã hỗ trợ 06 nhóm sinh viên thành lập doanh nghiệp khởi nghiệp tạo tác động xã hội.

- Phát triển năng lực: Tổ chức tập huấn cho gần 1.000 cán bộ quản lý, giáo viên về các kiến thức kỹ năng triển khai hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo.

- Định hướng tương lai: Bộ GDĐT đang xây dựng dự thảo Chương trình “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp giai đoạn 2026 - 2035”, dự kiến trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt vào tháng 11/2025.

Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp

Chính phủ đã thể hiện quyết tâm chính trị mạnh mẽ thông qua Đề án "Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2017-2025" (Đề án 939), nhằm nâng cao nhận thức, thúc đẩy hiện thực hóa ý tưởng kinh doanh, và góp phần thực hiện mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới. Đề án đã được Hội LHPN Việt Nam triển khai một cách hệ thống và đạt kết quả vượt trội.

²⁰ Đề án “Hỗ trợ học sinh sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025” (gọi tắt là Đề án 1665) được Thủ tướng Chính phủ ký quyết định ban hành ngày 30/10/2017 giao Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì thực hiện.

Trong giai đoạn 2017-2025, Đề án 939 đã vượt mục tiêu đề ra:

- Hơn 118.533 phụ nữ được hỗ trợ khởi sự kinh doanh (hoàn thành 593% mục tiêu).
- Gần 7.666 tổ hợp tác, hợp tác xã do phụ nữ làm chủ được thành lập (hoàn thành 665% mục tiêu).
- Tổng nguồn lực xã hội hóa huy động đạt trên 200 tỷ đồng.
- Đã hỗ trợ hơn 130.000 lượt doanh nghiệp nữ mới thành lập và kết nối vốn vay trên 160 tỷ đồng cho 3.000 doanh nghiệp nữ.

Tiếp nối thành công này, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Đề án 2415 (giai đoạn 2026-2035), tập trung vào chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và kinh doanh bao trùm. Đề án đặt mục tiêu nâng cao kiến thức kinh doanh cho 50.000 phụ nữ và phân đầu tỷ lệ nữ giám đốc/chủ doanh nghiệp đạt 30% vào giai đoạn 2026-2030.

2.3. Hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo tại các địa phương

2.3.1. Mức độ phát triển của hệ sinh thái tại các địa phương

Trong giai đoạn 2024–2025, hệ sinh thái KNST tại các địa phương tiếp tục phát triển theo hướng mở rộng quy mô và nâng cao chất lượng hoạt động. Đến nay, phần lớn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau sắp xếp đơn vị hành chính còn 34 tỉnh, thành phố) đã ban hành chương trình, kế hoạch để triển khai các hoạt động hỗ trợ KNST. Trong đó, nhiều địa phương đã ban hành nghị quyết của Hội đồng nhân dân quy định nội dung chi và định mức chi cho các hoạt động hỗ trợ KNST, tạo cơ sở pháp lý và nguồn lực tài chính cho việc triển khai chính sách tại địa phương.

Các hoạt động hỗ trợ KNST tại địa phương được triển khai tương đối đa dạng và phong phú, bao gồm: xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ đặc thù; tổ chức các chương trình đào tạo, nâng cao năng lực cho các chủ thể hệ sinh thái; hỗ trợ tài chính, tư vấn cho doanh nghiệp KNST và các tổ chức ương tạo, thúc

đẩy kinh doanh; hỗ trợ kết nối cung – cầu công nghệ, kết nối đầu tư; tổ chức các đoàn công tác, hoạt động học tập kinh nghiệm trong nước và quốc tế; tổ chức các sự kiện, cuộc thi, ngày hội KNST cấp địa phương và cấp vùng.

Thống kê một số hoạt động tại các địa phương về KNST năm 2024

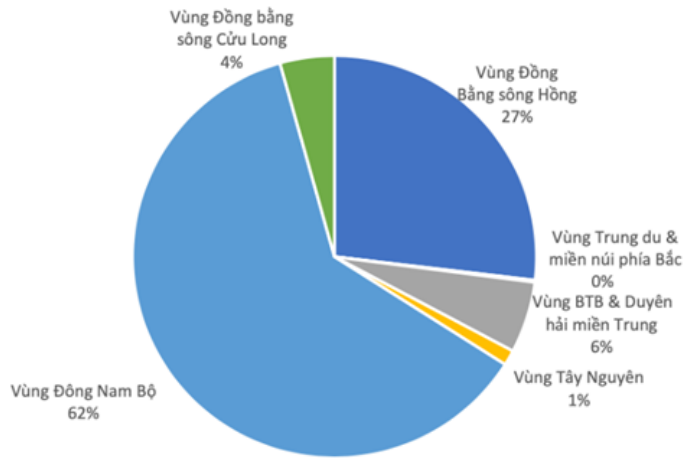
Năm 2024	Vùng Đông Bằng sông Hong	Vùng Trung du & miền núi phía Bắc	Vùng Bắc Trung Bộ và duyên hải miền Trung	Vùng Tây Nguyên n	Vùng Đông Nam Bộ	Vùng Đông bằng sông Cử Long	Tổng
Sự kiện, hội thảo, hội nghị	25	6	19	23	61	70	204
Thỏa thuận hợp tác	36	0	13	0	13	4	66
Khóa đào tạo, tập huấn	21	22	20	11	35	78	187
Chương trình ươm tạo, thúc đẩy kinh doanh	2	1	3	0	2	13	21
Cuộc thi khởi nghiệp	2	7	8	3	8	16	44
Điều tra, khảo sát	10	1	1	0	1	2	15
Chương trình thăm quan, tìm hiểu trong nước	12	61	5	0	2	17	97
Chương trình thăm quan, tìm hiểu nước ngoài	0	0	1	0	0	0	1
Lướt tư vấn, hỗ trợ, dự án, DN	136	96	173	150	214	513	1282
Cá nhân/DN /dự án được hỗ trợ tìm hiểu thị trường nước ngoài	3	45	2	0	3	1	54

Thống kê một số hoạt động tại các địa phương về KNST năm 2025

Năm 2025	Vùng Đồng Bằng sông Hồng	Vùng Trung du & miền núi phía Bắc	Vùng Bắc Trung Bộ	Vùng Duyên hải NTB & Tây Nguyên	Vùng Đông Nam Bộ	Vùng Đồng bằng sông Cửu Long	Tổng
Sự kiện, hội thảo, hội nghị	36	8	16	64	144	11	279
Thỏa thuận hợp tác	0	12	11	40	30	7	100
Khóa đào tạo, tập huấn	17	96	26	26	169	20	354
Chương trình ươm tạo, thúc đẩy kinh doanh	0	4	1	75	18	1	99
Cuộc thi khởi nghiệp	4	10	4	19	9	4	50
Điều tra, khảo sát	10	1	15	2	2	2	34
Chương trình thăm quan, tìm hiểu trong nước	15	61	6	9	5	3	41
Chương trình thăm quan, tìm hiểu nước ngoài	4	0	0	5	0	0	10
Lướt tư vấn, hỗ trợ, dự án, DN	254	96	91	74	1616	89	2378
Cá nhân/DN /dự án được hỗ trợ tìm hiểu thị trường nước ngoài	50	45	0	0	2	1	91

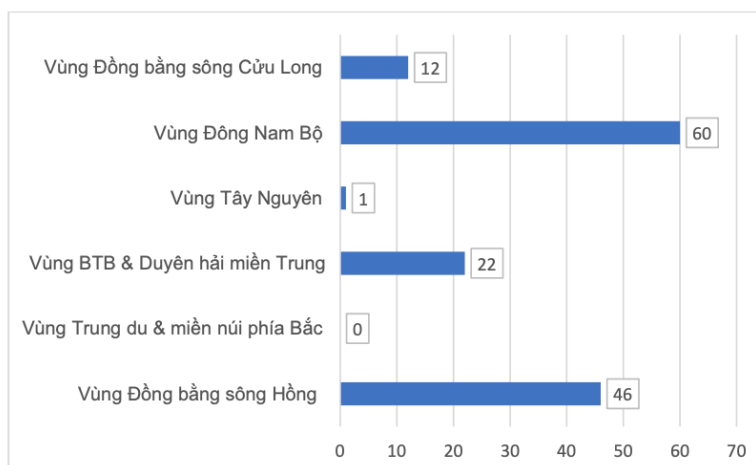
Thực tiễn triển khai cho thấy, các hoạt động KNST hiện vẫn tập trung chủ yếu tại một số đô thị và trung tâm kinh tế lớn như Thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, Đà Nẵng, Cần Thơ, Hải Phòng, Thừa Thiên Huế..., nơi có điều kiện thuận lợi về hạ tầng, nguồn nhân lực chất lượng cao, thị trường và khả năng kết nối đầu tư. Nhiều địa phương đã hình thành trung tâm hỗ trợ KNST, cơ sở ươm tạo

công lập, đồng thời vận hành các không gian hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo, góp phần từng bước hoàn thiện cấu trúc hệ sinh thái KNST cấp tỉnh.



Hình 1: Phân bố doanh nghiệp KNST tại các vùng kinh tế

Về sự phân bố của doanh nghiệp KNST trên phạm vi cả nước cho thấy, doanh nghiệp KNST vẫn tập trung chủ yếu tại các đô thị lớn như Hà Nội, TP. Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Hải Phòng. Tỷ lệ doanh nghiệp KNST tại các vùng Đông Nam Bộ và Đồng bằng sông Hồng chiếm tỷ trọng cao, trong khi khu vực Trung du và miền núi phía Bắc và Tây Nguyên có số lượng doanh nghiệp KNST thấp hơn so với mặt bằng chung cả nước.



Hình 2: Biểu đồ phân bổ các tổ chức ươm tạo, thúc đẩy kinh doanh
tại các Vùng kinh tế

Tương ứng với sự phát triển của doanh nghiệp KNST, hệ thống các tổ chức ươm tạo và thúc đẩy kinh doanh cũng có xu hướng tập trung tại các trung tâm hệ sinh thái lớn, đặc biệt là tại Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh và Đà Nẵng. Các mô hình này là đặc trưng của hoạt động hỗ trợ KNST, đòi hỏi sự hội tụ đồng bộ của nhiều nguồn lực, bao gồm đội ngũ chuyên gia, cố vấn (mentor), chương trình hỗ trợ được thiết kế bài bản, cùng với mạng lưới kết nối nhà đầu tư và đối tác trong nước và quốc tế, nhằm hỗ trợ các nhóm khởi nghiệp và doanh nghiệp KNST vượt qua các giai đoạn thử nghiệm thị trường, phát triển và mở rộng quy mô hoạt động.

2.3.2. Tình hình phát triển hệ sinh thái KNST tại Hà Nội, Đà Nẵng, Hồ Chí Minh

Hà Nội, Đà Nẵng và Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục giữ vai trò hạt nhân trong phát triển hệ sinh thái KNST quốc gia, là nơi hội tụ phần lớn nguồn lực về doanh nghiệp công nghệ, nhà đầu tư, tổ chức hỗ trợ và mạng lưới chuyên gia.

Hà Nội

Trong giai đoạn 2024–2025, Hà Nội tiếp tục định vị mình là trung tâm đổi mới sáng tạo của cả nước, với nhiều hoạt động quy mô quốc gia và quốc tế. Việc thành phố phối hợp Bộ KH&CN tổ chức TECHFEST Việt Nam 2025 thể hiện rõ vai trò dẫn dắt của Thủ đô trong hệ sinh thái KNST. Sự kiện này được thiết kế theo mô hình “không gian mở” tại khu vực hồ Hoàn Kiếm nhằm đưa công nghệ và khởi nghiệp đến gần hơn với người dân, doanh nghiệp và nhà đầu tư, đồng thời thúc đẩy kết nối trực tiếp giữa các chủ thể hệ sinh thái. TECHFEST 2025 có quy mô lớn với hơn 60.000 người tham gia, sự hiện diện của trên 50 quỹ đầu tư và hơn 100 tổ chức hỗ trợ, vườn ươm. Các hoạt động tập trung vào: Công bố,

cập nhật các chính sách mới liên quan đến đầu tư mạo hiểm, công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo và hỗ trợ doanh nghiệp khởi nghiệp; Tăng cường kết nối đầu tư, thương mại hóa công nghệ và thúc đẩy hợp tác công – tư; Mở rộng không gian trải nghiệm công nghệ với khoảng 700 gian trưng bày sản phẩm, giải pháp đổi mới sáng tạo. Bên cạnh đó, nhiều chương trình như chung kết cuộc thi KNST quốc gia và các hoạt động vinh danh dự án khởi nghiệp tiêu biểu tiếp tục thu hút sự tham gia của doanh nghiệp, trường đại học và nhà đầu tư.

Nhìn chung, Hà Nội đang chuyển mạnh từ mô hình hỗ trợ sự kiện sang xây dựng không gian đổi mới sáng tạo đô thị, gắn khởi nghiệp với chuyển đổi số và phát triển kinh tế tri thức.

Thành phố Hồ Chí Minh

TP. Hồ Chí Minh tiếp tục giữ vai trò đầu tàu hệ sinh thái KNST của Việt Nam, với quy mô và mức độ năng động hàng đầu khu vực. Thành phố hiện có hơn 2.000 startup, và giá trị hệ sinh thái ước khoảng 5,22 tỷ USD, xếp thứ ba Đông Nam Á.

Việc đưa vào hoạt động Trung tâm Khởi nghiệp và Đổi mới sáng tạo TP.HCM (SIHUB) đánh dấu bước tiến quan trọng nhằm đưa thành phố trở thành một trong các hệ sinh thái năng động thuộc nhóm top 100 toàn cầu.

Năm 2025, Tuần lễ Đổi mới sáng tạo và Khởi nghiệp TP.HCM (WISE HCMC+ 2025) được tổ chức với 12 sự kiện chính, 200–250 gian trưng bày, thu hút đông đảo doanh nghiệp, quỹ đầu tư và chuyên gia quốc tế, tiếp tục khẳng định thành phố là trung tâm khu vực về đổi mới sáng tạo.

Các định hướng triển khai nổi bật của TP.HCM gồm: Phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp gắn với đô thị sáng tạo, kinh tế số và công nghệ cao; Tăng cường các chương trình kết nối đầu tư, ươm tạo và tăng tốc khởi nghiệp; Hình thành các không gian làm việc chung, trung tâm đổi mới sáng tạo và mạng lưới doanh nghiệp công nghệ.

Nhờ sự tập trung của nguồn vốn, nhân lực chất lượng cao và thị trường lớn, TP.HCM tiếp tục là địa bàn thử nghiệm chính sách và mô hình hỗ trợ khởi nghiệp mang tính đột phá.

Đà Nẵng

Đà Nẵng nổi lên như trung tâm đổi mới sáng tạo của khu vực miền Trung – Tây Nguyên, với chiến lược phát triển hệ sinh thái theo hướng chuyên sâu về công nghệ số và deep-tech.

Sự kiện thường niên SURF – Danang Innovation Startup Festival 2025 đóng vai trò hạt nhân kết nối cộng đồng khởi nghiệp, chuyên gia, nhà đầu tư trong và ngoài nước, đồng thời định vị Đà Nẵng như một điểm đến đầu tư đổi mới sáng tạo. SURF 2025 mang chủ đề “Policy Launchpad – Nurturing Unicorns”, tập trung thúc đẩy đối thoại chính sách, trình diễn công nghệ và tìm kiếm cơ hội đầu tư cho startup. Trong khuôn khổ sự kiện, nhiều hoạt động như triển lãm khởi nghiệp, kết nối đầu tư quốc tế, xây dựng mạng lưới đổi mới sáng tạo giữa các trường đại học và doanh nghiệp đã được triển khai.

Đà Nẵng cũng được ghi nhận là hệ sinh thái tăng trưởng nhanh nhất Việt Nam năm 2025 và có bước thăng hạng mạnh trên bảng xếp hạng hệ sinh thái toàn cầu.

Thành phố định hướng phát triển các lĩnh vực công nghệ mới như blockchain, fintech, tài sản số và chuyển đổi số đô thị, qua đó thu hút nguồn lực đầu tư và chuyên gia quốc tế.

Đánh giá mức độ phát triển đội ngũ doanh nhân KNST, tổ chức hỗ trợ, mạng lưới chuyên gia/nhà đầu tư

- Mức độ phát triển đội ngũ doanh nhân KNST:

TP.HCM có cộng đồng startup đông đảo nhất cả nước với hàng nghìn doanh nghiệp công nghệ, phản ánh mức độ trưởng thành cao của đội ngũ doanh nhân đổi mới sáng tạo. Trong khi đó, Hà Nội là trung tâm tập trung nhiều startup công nghệ, dự án nghiên cứu – thương mại hóa từ viện, trường và doanh nghiệp.

Đà Nẵng cũng đã hình thành lớp doanh nhân công nghệ trẻ trong các lĩnh vực số, deep-tech và dịch vụ sáng tạo.

Nhìn chung, đội ngũ doanh nhân KNST tại ba đô thị lớn nhất cả nước đã chuyển từ giai đoạn khởi động sang giai đoạn tăng trưởng, chú trọng mở rộng thị trường và gọi vốn.

- Sự phát triển của các tổ chức hỗ trợ và hạ tầng hệ sinh thái KNST:

TP.HCM sở hữu hệ thống trung tâm đổi mới sáng tạo, vườn ươm và không gian làm việc chung lớn nhất cả nước, với SIHUB là hạt nhân kết nối. Hà Nội phát triển mạnh các không gian sáng tạo, sự kiện quy mô quốc gia như TECHFEST, đóng vai trò nền tảng kết nối hệ sinh thái. Đà Nẵng xây dựng mạng lưới đổi mới sáng tạo giữa chính quyền – trường đại học – doanh nghiệp thông qua các chương trình và lễ hội khởi nghiệp thường niên.

Các tổ chức ươm tạo và tăng tốc khởi nghiệp tại ba địa phương đã chuyển sang mô hình chuyên sâu theo ngành, lĩnh vực, tăng cường kết nối quốc tế.

- Mạng lưới chuyên gia, cố vấn và nhà đầu tư: Các sự kiện quy mô lớn như TECHFEST, WISE HCMC hoặc SURF DA NANG đã thu hút các quỹ đầu tư, chuyên gia quốc tế và mạng lưới cố vấn tham gia. Các Mạng lưới này đang dần hình thành theo hướng chuyên nghiệp, hỗ trợ startup từ giai đoạn ý tưởng đến mở rộng thị trường.

2.3.3. Năng lực thực thi chính sách của cơ quan quản lý địa phương

a) Mức độ hoàn thiện khung chính sách cấp tỉnh

Đến nay, hầu hết các tỉnh, thành phố đã ban hành chương trình, kế hoạch triển khai phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo và doanh nghiệp KH&CN; nhiều địa phương đã ban hành nghị quyết của Hội đồng nhân dân quy định nội dung chi, định mức chi cho hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo theo phân cấp ngân sách địa phương.

Tuy nhiên, mức độ cụ thể hóa chính sách còn khác nhau giữa các địa phương, thể hiện qua ba nhóm điển hình:

- **Nhóm địa phương dẫn đầu** như: Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Đà Nẵng, Hải Phòng, Cần Thơ,... đã ban hành cơ chế hỗ trợ tương đối toàn diện, bao gồm: ưu đãi thuế đối với doanh nghiệp KH&CN, hỗ trợ thuê hạ tầng làm việc tại khu công nghệ thông tin tập trung, hỗ trợ ươm tạo – tăng tốc khởi nghiệp, hỗ trợ thương mại hóa kết quả nghiên cứu và kết nối với quỹ đầu tư trong và ngoài nước.

- **Nhóm địa phương có mức độ triển khai trung bình** như: Quảng Ninh, Đồng Tháp, Thái Nguyên, Khánh Hòa chủ yếu triển khai các hoạt động hỗ trợ theo khuôn khổ Đề án 844 và hướng dẫn của Bộ KH&CN, tập trung vào tổ chức sự kiện, đào tạo nâng cao năng lực, truyền thông, cuộc thi khởi nghiệp và hỗ trợ bước đầu cho các nhóm dự án tiềm năng, song chưa hình thành các chính sách tài chính chuyên biệt hoặc cơ chế ưu đãi mang tính đột phá.

- **Một số địa phương miền núi, vùng sâu, vùng xa** như: Lai Châu, Điện Biên, Sơn La,.. mới dừng ở mức ban hành kế hoạch khung phát triển hệ sinh thái KNST, chưa hình thành cơ chế hỗ trợ tài chính thực chất cho doanh nhân KH&CN và doanh nghiệp KNST, chủ yếu do hạn chế về nguồn lực ngân sách và thiếu vắng tổ chức trung gian hỗ trợ khởi nghiệp tại địa phương.

b) Tổ chức bộ máy và cơ chế điều phối hệ sinh thái

Đa phần các địa phương giao Sở Khoa học và Công nghệ làm đầu mối triển khai chính sách hỗ trợ doanh nhân, doanh nghiệp KH&CN; doanh nhân, doanh nghiệp KNST. Tuy nhiên, mức độ chuyên trách và hiệu quả điều phối có sự khác biệt rõ rệt.

- Nhóm địa phương có cơ chế điều phối chuyên trách, tương đối hoàn chỉnh

+ Thành phố Hồ Chí Minh: Thành lập và vận hành Trung tâm Hỗ trợ Khởi nghiệp và Đổi mới sáng tạo (SIHUB) với vai trò đầu mối điều phối hệ sinh thái; tích hợp hoạt động kết nối đầu tư, ươm tạo, tăng tốc và hợp tác quốc tế.

+ Đà Nẵng: Hình thành mô hình điều phối theo cơ chế “policy launchpad”, gắn kết trực tiếp giữa chính quyền – startup – nhà đầu tư; Sở KH&CN đóng vai trò trung tâm trong vận hành hệ sinh thái.

+ Quảng Ninh: Thiết lập hệ sinh thái đổi mới sáng tạo gắn với chiến lược chuyển đổi mô hình tăng trưởng của tỉnh; có sự phối hợp tương đối đồng bộ giữa Sở KH&CN và Ban xúc tiến đầu tư.

+ Nghệ An: Thành lập Trung tâm Hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trực thuộc Sở KH&CN, đóng vai trò đầu mối điều phối các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp KH&CN và dự án KNST; triển khai các chương trình đào tạo, ươm tạo, kết nối đầu tư và phát triển mạng lưới cố vấn cấp tỉnh.

+ Thành phố Huế: Triển khai Trung tâm Khởi nghiệp đổi mới sáng tạo cấp tỉnh; tăng cường điều phối hệ sinh thái KNST vùng Bắc Trung Bộ thông qua các chương trình ươm tạo và hỗ trợ thương mại hóa.

- Nhóm địa phương điều phối phân tán, phối hợp liên ngành còn hạn chế (Thái Nguyên, Khánh Hòa, Vĩnh Long, ..): Hoạt động hỗ trợ KNST chủ yếu do Sở KH&CN chủ trì, nhưng các nội dung liên quan đến ưu đãi thuế, đất đai, đầu tư lại thuộc Sở Tài chính, dẫn đến quy trình xử lý hồ sơ kéo dài và thiếu cơ chế “một cửa” cho doanh nhân KH&CN.

c) Năng lực triển khai hỗ trợ tài chính và thương mại hóa:

- Nhóm địa phương có chính sách hỗ trợ tài chính rõ ràng, đa công cụ:

+ Hà Nội: Triển khai hỗ trợ nhiệm vụ KH&CN cấp thành phố gắn với thương mại hóa; hỗ trợ bảo hộ sở hữu trí tuệ và phát triển tài sản trí tuệ.

+ Thành phố Hồ Chí Minh: Hỗ trợ trực tiếp dự án KNST, tài trợ ươm tạo – tăng tốc, kết nối quỹ đầu tư; phát triển hệ sinh thái đầu tư mạo hiểm lớn nhất cả nước.

+ Bình Dương (trước hợp nhất): Đầu tư mạnh cho hạ tầng đổi mới sáng tạo (Trung tâm đổi mới sáng tạo, khu công nghệ), hỗ trợ doanh nghiệp công nghệ cao tiếp cận mặt bằng và hạ tầng nghiên cứu.

- Nhóm địa phương hỗ trợ ở mức khởi động:

+ Đồng Tháp: Tập trung hỗ trợ tinh thần khởi nghiệp cộng đồng, doanh nghiệp nhỏ và vừa; hỗ trợ bước đầu cho dự án nông nghiệp đổi mới sáng tạo.

+ Lâm Đồng: Hỗ trợ khởi nghiệp trong nông nghiệp công nghệ cao, nhưng quy mô ngân sách còn hạn chế.

d) Phát triển mạng lưới chuyên gia, cố vấn và nhà đầu tư

- Nhóm địa phương có mạng lưới mentor và nhà đầu tư phát triển

+ Thành phố Hồ Chí Minh: Tập trung phân lớn quỹ đầu tư mạo hiểm tại Việt Nam; có mạng lưới mentor quốc tế; tổ chức thường niên Tuần lễ Đổi mới sáng tạo.

+ Hà Nội: Mạng lưới chuyên gia đến từ viện nghiên cứu, trường đại học và doanh nghiệp công nghệ lớn; tổ chức TECHFEST quy mô quốc gia.

+ Đà Nẵng: Phát triển diễn đàn kết nối đầu tư quốc tế thông qua SURF; thu hút chuyên gia trong lĩnh vực AI, blockchain, bán dẫn.

- Nhóm địa phương đang hình thành mạng lưới

+ Cần Thơ: Phát triển mạng lưới hỗ trợ khởi nghiệp vùng Đồng bằng sông Cửu Long.

+ Bắc Ninh, Hà Tĩnh: Bước đầu xây dựng mạng lưới cố vấn địa phương, nhưng còn thiếu chuyên gia chuyên sâu công nghệ.

- Nhóm địa phương còn hạn chế: Tuyên Quang, Lai Châu, Điện Biên, Quảng Ngãi: Mạng lưới chuyên gia chủ yếu mang tính hình thức; thiếu kết nối với quỹ đầu tư và thị trường ngoài tỉnh.

** Đánh giá tổng thể năng lực thực thi chính sách cấp địa phương*

Từ các nhóm điển hình có thể rút ra ba cấp độ năng lực thực thi chính sách:

Cấp độ	Đặc trưng	Địa phương tiêu biểu
Dẫn dắt	Có cơ chế đặc thù, sandbox, hỗ trợ tài chính thực chất, mạng lưới đầu tư mạnh	Hà Nội, TP.HCM, Đà Nẵng
Phát triển	Có chương trình hỗ trợ, sự kiện, đào tạo; tài chính hạn chế	Quảng Ninh, Thái Nguyên, Lâm Đồng, Cần Thơ.
Khởi động	Chủ yếu ban hành kế hoạch khung, thiếu ngân sách và tổ chức trung gian	Tuyên Quang, Lai Châu, Điện Biên, Quảng Ngãi.

2.4. Hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo của các Bộ, ngành

2.4.1 Bộ Ngoại giao

Trong giai đoạn từ 10/2024 đến 9/2025, Bộ Ngoại giao đã tích cực triển khai các hoạt động nhằm thúc đẩy Khởi nghiệp Sáng tạo (KNST), đặc biệt là trong lĩnh vực **chuyển đổi xanh** và **kết nối nguồn lực kiều bào**.

Thúc đẩy chuyển đổi xanh và thu hút vốn:

- Việt Nam đã đăng cai tổ chức thành công Hội nghị thượng đỉnh P4G 2025 với chủ đề “Chuyển đổi xanh bền vững, lấy con người làm trung tâm”.

- Trong khuôn khổ P4G, triển lãm “Sáng tạo nhỏ - Tác động lớn” đã quy tụ hơn 50 doanh nghiệp khởi nghiệp trong lĩnh vực năng lượng tái tạo, nông nghiệp thông minh và quản lý carbon²¹.

- Hội nghị đã thu hút vốn đầu tư đáng kể²², với Ban thư ký quốc tế P4G công bố trao thêm 4,7 triệu USD tài trợ cho 17 công ty khởi nghiệp khí hậu mới, cùng với cam kết tài trợ 1,8 triệu USD từ Hàn Quốc.

- Diễn đàn đối thoại chính sách trong khuôn khổ P4G đã quy tụ hơn 300 đại biểu nhằm khuyến khích đầu tư vào chuyển đổi xanh.

Phát triển mạng lưới và thu hút nhân tài:

- Bộ Ngoại giao đã triển khai xây dựng Cơ sở dữ liệu về chuyên gia, trí thức Việt Nam ở nước ngoài (thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW) nhằm kết nối trí thức kiều bào phục vụ phát triển KH&CN và ĐMST.

- Bộ tích cực hỗ trợ và kết nối các mạng lưới Đổi mới sáng tạo kiều bào, đồng thời phối hợp với NIC kết nối đội ngũ chuyên gia, trí thức trong và ngoài nước.

- Bộ Ngoại giao cũng tổ chức thành công cuộc thi Economist Up - Hành trình Hội nhập mùa 3, giúp sinh viên vận dụng kiến thức chuyên môn vào đề án xuất khẩu thủy sản sang thị trường EU (EVFTA), tạo cầu nối giữa lý thuyết và thực tế.

Các hoạt động này góp phần xây dựng hình ảnh Việt Nam là điểm đến hấp dẫn, mở rộng phạm vi kết nối và thu hút nguồn lực kiều bào phục vụ phát triển khoa học - công nghệ và đổi mới sáng tạo.

2.4.2 Bộ Tài chính

Hoạt động của Bộ Tài chính, thông qua Trung tâm Đổi mới sáng tạo Quốc gia (NIC) và Quỹ Phát triển Doanh nghiệp nhỏ và vừa, tập trung vào hoàn thiện

²¹ Thu Giang (2025). [Bộ KH&CN lan tỏa đổi mới sáng tạo, khởi nghiệp xanh tại P4G](#). Nguồn: Báo Điện tử Chính phủ.

²² Các tuyên bố tại Hội nghị thượng đỉnh Diễn đàn Đối tác vì tăng trưởng xanh và mục tiêu toàn cầu (P4G) lần thứ tư tại Hà Nội, tháng 4/2025.

chính sách và nâng cao năng lực cho hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo (KNST) từ tháng 10/2024 đến 9/2025.

Hoàn thiện chính sách: Bộ Tài chính đã chủ trì ban hành các cơ chế lớn:

- Thẻ chế hóa Nghị quyết 68-NQ/TW bằng Nghị quyết số 198/2025/QH15 của Quốc hội về phát triển kinh tế tư nhân.

- Ban hành Nghị định số 97/2025/NĐ-CP quy định cơ chế ưu đãi cho cá nhân, doanh nghiệp hoạt động KNST tại NIC và thành lập Quỹ Đổi mới sáng tạo Quốc gia.

Nâng cao năng lực và ươm tạo: NIC triển khai mạnh mẽ các chương trình huấn luyện, tập trung vào AI và công nghệ cao.

- NIC hỗ trợ ươm tạo khoảng 100 doanh nghiệp khởi nghiệp AI mới ("Google for Startups AI Bootcamp").

- Phối hợp với NVIDIA triển khai Chương trình "Học viện AI Việt Nam".

- Phối hợp với Google và Intel đào tạo 22.728 học viên về nhân tài số và AI.

- NIC cũng là đơn vị bảo trợ Mạng lưới đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp Đại học, Cao đẳng (VNEI), quy tụ hơn 90 đơn vị.

Kết nối đầu tư và tài chính

Bộ Tài chính tổ chức thành công Diễn đàn đầu tư Đổi mới sáng tạo Việt Nam 2025 (VIPC 2025), thu hút 1.000 đại biểu và 200 nhà đầu tư lớn trên thế giới.

Quỹ Phát triển DNNVV đã chấp thuận cho vay khoảng 1.502,73 tỷ đồng cho các dự án có yếu tố khởi nghiệp sáng tạo.

Các hoạt động này nhằm tạo môi trường pháp lý thuận lợi, thúc đẩy đổi mới sáng tạo và phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao trong các ngành công nghệ ưu tiên.

2.5. Hoạt động đổi mới sáng tạo mở

Các chương trình ĐMST Mở ở Việt Nam đang mở ra nhiều cơ hội mới cho doanh nghiệp, đáp ứng nhu cầu tìm kiếm hỗ trợ từ bên ngoài thay vì chỉ dựa vào nguồn lực nội bộ để bắt kịp với thay đổi công nghệ nhanh chóng.

- Ngày hội Đổi mới sáng tạo quốc gia 2025

Ngày hội diễn ra vào ngày 1/10/2025 tại Trung tâm Đổi mới sáng tạo quốc gia (NIC) - Khu Công nghệ cao Hòa Lạc.

+ Chủ đề: “Đổi mới sáng tạo toàn dân - Động lực phát triển quốc gia”, thể hiện định hướng lan tỏa tinh thần sáng tạo rộng khắp xã hội.

+ Điểm nổi bật: Công bố Chỉ số Đổi mới sáng tạo cấp địa phương (PII 2025), một bộ chỉ số gồm 7 trụ cột, 16 nhóm chỉ số và 52 chỉ số thành phần, phản ánh năng lực ĐMST của từng địa phương.

+ Mục tiêu: Xây dựng không gian kết nối toàn diện giữa các thành tố, khơi thông nguồn lực xã hội cho nghiên cứu, và thúc đẩy hợp tác giữa nhà nước, doanh nghiệp và người dân.

- Triển lãm Quốc tế Đổi mới sáng tạo Việt Nam 2025 (Vietnam International Innovation Exhibition - VIIE 2025)

Triển lãm thường niên này được tổ chức ngay sau Ngày hội quốc gia (01-03/10/2025) tại NIC Hòa Lạc.

+ Quy mô: Là sự kiện lớn nhất từ trước đến nay, quy tụ hơn 200 doanh nghiệp và tổ chức công nghệ, bao gồm nhiều tập đoàn quốc tế.

+ Trọng tâm: Các gian hàng được chia thành 6 khu vực trọng điểm, bao gồm: công nghệ số và chuyên đổi số, trí tuệ nhân tạo và dữ liệu lớn, năng lượng và môi trường, công nghệ sinh học và y tế, vật liệu mới, giáo dục và ĐMST xã hội.

+ Mục tiêu: Tạo cầu nối để doanh nghiệp Việt Nam tiếp cận công nghệ tiên tiến, thu hút đầu tư nước ngoài vào R&D, và quảng bá hình ảnh Việt Nam như một trung tâm ĐMST năng động.

2.6. Kết luận - Một cấu trúc thống nhất cho giai đoạn mới

Đến năm 2025, hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo (KNST) Việt Nam bước vào giai đoạn trưởng thành hơn, được định hướng bởi Cấu trúc 5P toàn diện cho giai đoạn 2025-2030. Policy (Chính sách) mang tính dẫn dắt, tạo không gian thể chế rộng và minh bạch hơn cho KNST. Progress (Tiến bộ) thể hiện năng lực công nghệ nội sinh đang chuyển từ học hỏi sang giai đoạn triển khai, làm chủ và sáng tạo trong các lĩnh vực AI và Deep Tech. Capital (Vốn) chứng minh vai trò thiết yếu của dòng vốn mạo hiểm, đòi hỏi minh bạch dữ liệu để đảm bảo vốn chảy đúng chỗ. Planet (Hành tinh) khẳng định ĐMST xanh trở thành trụ cột chiến lược, được kích hoạt bởi Net Zero 2050 và tiêu chuẩn ESG. Cuối cùng, People (Con người) là trung tâm, nhấn mạnh nhu cầu cấp thiết về nhân lực chất lượng cao và kết nối tri thức toàn cầu. Cấu trúc 5P cho phép hệ sinh thái vận hành đồng bộ, liên thông, là nền tảng quan trọng để Việt Nam phát triển theo chiều sâu, hướng tới mô hình kinh tế dựa trên tri thức và công nghệ.

III. PHÂN TÍCH CHUYÊN SÂU MỘT SỐ LĨNH VỰC KHỞI NGHIỆP NỔI BẬT NĂM 2025

3.1 Lĩnh vực khởi nghiệp công nghệ khí hậu

3.1.1 Tổng quan về lĩnh vực khởi nghiệp công nghệ khí hậu

Việt Nam, là một trong những quốc gia dễ bị tổn thương nhất trước biến đổi khí hậu²³, ước tính thiệt hại kinh tế tiềm tàng lên tới 14,5% GDP vào năm 2050 do tác động của biến đổi khí hậu. Sự dễ bị tổn thương này đặt Việt Nam vào vị trí trung tâm chiến lược cho đổi mới sáng tạo về khí hậu.

²³ World Bank Group. (2022). [Vietnam Country Climate and Development Report](#).

- Tăng trưởng và vốn hóa: Từ 2015 đến 2023, 49 công ty khởi nghiệp công nghệ khí hậu đã huy động được 92,6 triệu đô la. Lĩnh vực này có tốc độ tăng trưởng trung bình hàng năm là 365% từ năm 2020 đến năm 2023.
- Phân bổ ngành: Nông nghiệp và giao thông vận tải chiếm ưu thế²⁴, với Thành phố Hồ Chí Minh và Hà Nội nổi lên như những trung tâm đổi mới sáng tạo năng động.
- Cam kết chính phủ: Chính phủ Việt Nam cam kết đạt mức phát thải ròng bằng không (Net Zero) vào năm 2050. Cam kết này được hỗ trợ bởi Đối tác Chuyển đổi Năng lượng Công bằng (JETP) trị giá 15,5 tỷ USD²⁵.

Thách thức về vốn và tài chính

Mặc dù tăng trưởng nhanh, vốn đầu tư mạo hiểm (VC) cho công nghệ khí hậu tại Việt Nam năm 2023 chỉ chiếm 4% tổng vốn đầu tư, thấp hơn mức trung bình toàn cầu là 10%²⁶.

- Phân bổ vốn yếu: Vốn đầu tư tập trung chủ yếu vào Nông nghiệp và sản xuất thực phẩm (48,4%) và giao thông vận tải (40,1%). Tuy nhiên, các lĩnh vực quan trọng như kinh tế tuần hoàn (6,1%), chuyển đổi năng lượng (3,6%) và môi trường xây dựng (1,8%) nhận được khoản đầu tư ít ỏi khi so sánh.
- Thách thức của DNNVV: 62% nhu cầu tài chính của các doanh nghiệp siêu nhỏ và vừa (SME), xương sống của nền kinh tế, đóng góp 97,3% số doanh nghiệp vẫn chưa được đáp ứng, do thiếu tài sản thế chấp là một trong những lý do chính²⁷.
- Giải pháp chính sách: Nghị quyết 68 được soạn thảo nhằm khẳng định các quyết định về điều kiện vay vốn sẽ không còn chỉ dựa trên tài sản thế

²⁴ New Energy Nexus Vietnam, Clickable Impact, and SwissEP. (2024). [Vietnam Climate Tech Funding Ecosystem Report 2024](#).

²⁵ Viet Nam News. (2022). [Just Energy Transition Partnership to mobilise \\$15.5 billion to support Việt Nam's green transition](#).

²⁶ New Energy Nexus Vietnam, Clickable Impact, and SwissEP. (2024). [Vietnam Climate Tech Funding Ecosystem Report 2024](#).

²⁷ Government News. (2023). [IFC assists Vietnamese SMEs in expanding access to finance](#).

chấp. Thay vào đó, các tiêu chí khác dựa trên thị trường và dữ liệu cũng sẽ được xem xét để đánh giá.

3.1.2 Quy mô và tiềm năng thị trường

Thị trường công nghệ khí hậu của Việt Nam đang phát triển nhanh chóng, phù hợp với cam kết Net Zero 2050.

- **Tốc độ:** Tốc độ tăng trưởng kép hàng năm (CAGR) từ 2020–2024 là 37,6% (không bao gồm các thương vụ lớn).
- **Quy mô tài trợ:** Hơn 204 triệu USD từ 217 thương vụ (2015–2024), với gần 100 triệu USD chỉ riêng trong năm 2024—mức cao nhất trong một thập kỷ.
- **Tỷ trọng VC Lịch sử:** Năm 2024, tỷ trọng vốn VC trong công nghệ khí hậu của Việt Nam (22,3%) lần đầu tiên vượt xa mức trung bình toàn cầu (10%), với tổng vốn VC đạt 95 triệu USD²⁸.
- **Động lực tăng trưởng:** Động lực đến từ các mục tiêu chuyển đổi năng lượng tham vọng của Chính phủ và sự chuyển dịch sang chiến lược ESG của khu vực tư nhân.

3.1.3 Một số thành tố thúc đẩy

Hệ sinh thái được thúc đẩy bởi sự kết hợp giữa các chính sách chiến lược và các chương trình hỗ trợ khởi nghiệp chuyên biệt.

- **Chính sách trọng tâm**
 - Cam kết Quốc gia về Phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050 và Quy hoạch Phát triển Điện VIII.
 - Kế hoạch Quốc gia Thích ứng với Biến đổi Khí hậu (Quyết định 1422).
 - Nghị quyết số 57-NQ/TW về đột phá phát triển KH, CN, ĐMST và chuyển đổi số.

²⁸ Theo Dealroom năm 2025

- Các chương trình hỗ trợ
 - Thử thách Tác động tại Đông Nam Á (KOICA): thúc đẩy các startup giai đoạn đầu tạo tác động xã hội hoặc môi trường.
 - Delta Accelerate (NEXVN): chương trình tăng tốc đầu tiên dành cho các doanh nghiệp nông nghiệp vừa và nhỏ do phụ nữ làm chủ ở Đồng bằng sông Cửu Long, ứng phó với biến đổi khí hậu.
 - AI4SEE (Bộ Công Thương, GGGI, Touchstone Partners): chương trình tăng tốc đầu tiên dành riêng cho đổi mới sáng tạo về hiệu quả năng lượng.
- Hội nghị & sự kiện kết nối
 - Triển lãm Solar & Storage Live Vietnam (Terrapin).
 - Vietnam ESG Investor Conference (Vietcetera) nhằm thúc đẩy đầu tư theo định hướng ESG.
 - Diễn đàn Doanh nghiệp Bền vững Việt Nam (VCSF 2025) do VCCI chủ trì.

3.1.4 Các startup tiêu biểu

Hệ sinh thái công nghệ khí hậu của Việt Nam đang trở nên đa dạng hơn, trải dài từ các công ty khởi nghiệp năng lượng sạch đến các nhà đổi mới công nghệ tuần hoàn và carbon. Hơn 130 doanh nghiệp công nghệ khí hậu đang hoạt động được xác định vào năm 2024.

Phân loại các doanh nghiệp trong HST doanh nghiệp công nghệ khí hậu

Các-bon	5
Đo lường và bù trừ các-bon	3
Tài chính khí hậu	1
Thu giữ các-bon trực tiếp từ không khí	1
Kinh tế tuần hoàn	48
Rác thải thời trang	3

Chất thải thực phẩm	4
Vật liệu tái tạo	27
Các nền tảng chia sẻ	3
Quản lý chuỗi cung ứng	1
Thu gom rác thải	4
Chuyển hoá chất thải thành năng lượng	1
Hiệu quả sử dụng nước	5
Chuyển dịch năng lượng	26
Khí sinh học	1
Nhiên liệu sinh khối	1
Hiệu quả năng lượng	14
Lưu trữ năng lượng	2
Năng lượng mặt trời	8
Nông nghiệp & Sản xuất thực phẩm	34
Đạm thay thế	6
Chuỗi cung ứng nông nghiệp xanh	3
Nông nghiệp chính xác	17
Canh tác phục hồi	5
Thuốc bảo vệ thực vật bền vững	3
Giao thông	15
Xe điện	6
Sạc xe điện	2
Logistics thông minh	7
Môi trường xây dựng	4
Tòa nhà xanh và thông minh	2
Hệ thống thông gió và điều hoà không khí bền vững	2
Tổng	132

Các startup tiêu biểu trong mảng climate tech tại Việt Nam²⁹

Tên doanh	Lĩnh vực	Giải pháp cốt lõi	Thành tựu nổi bật
-----------	----------	-------------------	-------------------

²⁹ Danh sách và thông tin được cung cấp bởi P4G Việt Nam
<https://p4gpartnerships.org/global-ecosystems/country-partners/vietnam>

ngành			
BenKon	Hiệu quả năng lượng	Nền tảng Quản lý Năng lượng Thông minh (CaaS) cho máy điều hòa.	Đạt Giải Nhất Startup Wheel 2022. Khách hàng FPT Retail ghi nhận tiết kiệm 17% năng lượng.
Stride	Năng lượng mặt trời	Giải pháp kế hoạch thanh toán cho việc lắp đặt điện mặt trời áp mái cho SME.	Huy động được \$5.5 triệu vốn cổ phần và \$8 triệu vốn nợ. Tích lũy hơn 450 khách hàng.
Alterno	Lưu trữ năng lượng	Phát triển giải pháp lưu trữ năng lượng nhiệt dựa trên cát (cung cấp nhiệt độ cao cho công nghiệp).	Huy động được \$2 triệu vốn cổ phần. Triển khai tại Pepsico Hưng Yên, Mondelez.
BUYO	Kinh tế tuần hoàn/vật liệu	Cung cấp nhựa thay thế có khả năng phân hủy sinh học (bio-compostable) từ phế phẩm bã bia.	Huy động được \$2.5 triệu vốn cổ phần. Công ty đầu tiên từ ĐNÁ được chọn vào Global 100+ Accelerator.
ENFARM	Nông nghiệp chính xác	Nền tảng SaaS/AI Agritech giúp nông dân đưa ra quyết định dựa trên dữ liệu.	Huy động \$500.000 vốn Seed. Đạt giải Market Readiness Award tại Agri-Food Tech World Championship 2024.
AIRX CARBON	Kinh tế tuần hoàn/carbon	Sản xuất Pallet NetZero từ phế phẩm nông nghiệp. Mô hình kinh doanh tuần hoàn lại.	Huy động \$480.000 USD. Người chiến thắng WTO-ITC Small Business Champions 2025.

3.1.5 Cơ hội và thách thức

Cơ hội phát triển

- **Vốn xanh dồi dào:** Sự quan tâm của các quỹ tác động và xanh ngày càng tăng, cung cấp nguồn vốn và hỗ trợ chiến lược tốt hơn cho các công ty khởi nghiệp công nghệ khí hậu.
- **Công nghệ đổi mới:** Các lĩnh vực mới như công nghệ carbon, giám sát khí hậu bằng AI, và giải pháp lưu trữ năng lượng tiên tiến đang tạo ra nhiều cơ hội đổi mới.

- Hợp tác khu vực: Các sáng kiến của ASEAN nhằm đạt mức phát thải ròng bằng 0 và thúc đẩy thương mại bền vững mở ra cánh cửa cho hợp tác xuyên biên giới và mở rộng thị trường.

Dự báo và triển vọng tương lai

Trong năm năm tới, lĩnh vực Climate Tech được dự báo sẽ có những chuyển đổi đáng kể:

- Tích hợp AI và dữ liệu: Việc áp dụng Trí tuệ nhân tạo nhanh (Rapid AI) và tích hợp dữ liệu trong đo lường carbon sẽ được đẩy nhanh, giúp theo dõi chính xác hơn và quản lý tối ưu lượng khí thải.
- Phổ biến công cụ tài chính xanh: Các công cụ tài chính xanh, bao gồm tài chính hỗn hợp và tín dụng carbon, sẽ ngày càng phổ biến, giúp thu hẹp khoảng cách tài chính và giảm thiểu rủi ro đầu tư.
- Hợp tác khu vực: Các sáng kiến khu vực về chuỗi cung ứng xanh sẽ thúc đẩy hợp tác và mở rộng thị trường, hướng tới một hệ sinh thái kết nối chặt chẽ hơn vào năm 2030.

3.2. Lĩnh vực khởi nghiệp kinh tế sáng tạo (KTST)

3.2..1 Tổng quan về lĩnh vực khởi nghiệp kinh tế sáng tạo

Kinh tế Sáng tạo (KTST) được định nghĩa là hệ sinh thái công nghệ-kinh tế bao gồm các cá nhân sáng tạo nội dung và những người hỗ trợ họ về mặt công nghệ, kinh doanh^{30 31}. KTST là nguồn cung cấp việc làm và thu nhập quan trọng, đồng thời là động lực của sự đổi mới và thúc đẩy tăng trưởng ở các lĩnh vực khác như du lịch.

- Biểu hiện tại Việt Nam: KTST biểu hiện qua nhiều hoạt động đa dạng như sáng tạo nội dung video (YouTuber, TikToker, livestream bán hàng),

³⁰ United Nations Conference on Trade and Development (2024). [Creative Economy Outlook 2024](#).

³¹ OECD (2021), “Economic and social impact of cultural and creative sectors: Note for Italy G20 Presidency Culture Working Group”, *OECD Local Economic and Employment Development (LEED) Papers*, Số 2021/11, OECD Publishing, Paris, <https://doi.org/10.1787/4d4e760f-en>.

Podcast, viết lách, sáng tạo hình ảnh, âm nhạc và giáo dục trực tuyến (EdTech).

- Mục tiêu Startup: Thúc đẩy sự chuyển đổi từ " cá nhân sáng tạo " thành " doanh nghiệp sáng tạo ", chuyển đổi " tài năng và đam mê sáng tạo " thành " sự nghiệp " bền vững.
- Vai trò chiến lược: KTST là một phần quan trọng của nền công nghiệp văn hóa và nền kinh tế số, tận dụng công nghệ để thương mại hóa nội dung và trực tiếp tạo ra doanh thu. Đầu tư vào KTST là chiến lược quan trọng để nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia và xây dựng " quyền lực mềm " (tương tự " Làn sóng Hallyu " của Hàn Quốc).

3.2.2. Quy mô và tiềm năng thị trường

Thị trường KTST toàn cầu được định giá khoảng 250 tỷ USD vào năm 2024, với tốc độ tăng trưởng kép hàng năm (CAGR) ổn định quanh mức 15% trong 5 năm tới³² (Goldman Sachs, 2023).

- Tiềm năng tại Việt Nam: Quy mô thị trường KTST Việt Nam ước tính đạt trong khoảng 1,5 - 2 tỷ USD, tổng hợp từ doanh thu quảng cáo kỹ thuật số, thương mại do người ảnh hưởng dẫn dắt (influencer-led commerce) và các nguồn thu khác.
- Nền tảng người dùng: Việt Nam có khoảng 72 triệu người dùng mạng xã hội³³ (tính đến 01/2024), tạo ra một thị trường tiêu thụ nội dung và thương mại số khổng lồ.
- Nguồn nhân lực: Việt Nam có hơn 1 triệu cá nhân tham gia sáng tạo nội dung thường xuyên, trong đó có khoảng 200.000 - 250.000 người hoạt động chuyên nghiệp^{34 35 36}.

³² Goldman Sachs (2023). [Creator Economy Market Sizing](#).

³³ Simon Kemp (2024). [Digital 2024: Vietnam](#).

³⁴ Deloitte (2023). [Creator empowerment and the future of the content creator economy](#).

³⁵ Phan Trang (2025). [Đại diện TikTok Việt Nam: Có 4 triệu nhà sáng tạo nội dung trên nền tảng nhưng lượng KOL, KOC rất nhỏ, số đông là nhân viên bán hàng truyền thông chuyên sang](#).

³⁶ Du Lam (2025). [Luơng kênh YouTube Việt đạt doanh thu hàng tỷ đồng tăng mạnh](#).

- Động lực tăng trưởng: Việt Nam nằm trong top 5 thị trường toàn cầu có lượng xem YouTube Shorts cao nhất và người dùng internet dành trung bình 2 giờ 44 phút mỗi ngày trên TikTok³⁷.

Giai đoạn chuỗi giá trị KTST	Khoảng trống thị trường cho Startup
Sáng tạo & sản xuất	Phần mềm chỉnh sửa bằng AI, nền tảng quản lý dự án sáng tạo, giải pháp tạo nội dung tương tác (AR/VR).
Bảo vệ bản quyền & IP	Giải pháp công nghệ (ví dụ: blockchain), pháp lý (legaltech) và tài chính để quản lý, cấp phép (licensing) và theo dõi tài sản trí tuệ (IP).
Thương mại hóa & tăng trưởng	Nền tảng Social Commerce/KOL-commerce, dịch vụ hỗ trợ xây dựng thương hiệu riêng (Creator-led Brand), nền tảng Fan Economy, và Quỹ đầu tư chuyên biệt (IP Fund).

3.2.3. Các startup tiêu biểu

Sự nổi lên của KTST phản ánh sự chuyển dịch sang kỷ nguyên truyền thông thông minh, với doanh thu từ các nhà sáng tạo nội dung (user-generated-content) được dự đoán sẽ đạt **185 tỷ đô-la Mỹ** toàn cầu vào năm 2025³⁸.

Phân khúc hoạt động	Mô hình tại Việt Nam	Giải pháp
Nền tảng và công cụ sáng tạo	BeLive, GoStream	Cung cấp nền tảng và công cụ livestream đa nền tảng, tăng tương tác và thương mại hóa.
Quản lý và thương mại hóa IP	Metub, Yeah1, Box Studio, Creatory, POPS, MMusic	Các MCN/Agency cung cấp dịch vụ quản lý bản quyền, tài chính, phân phối nội dung, và kết nối nhãn hàng.
Creator-led startups	Schannel, Spiderum, Offelia, Lemonade	Các nhà sáng tạo nội dung xây dựng thương hiệu, sản phẩm và nền tảng kinh doanh riêng, chuyển đổi từ "creator" thành "business".

³⁷ Simon Kemp (2024). [Digital 2024: Vietnam](#).

³⁸ WPP Media Business Intelligence (2025). [Mid-Year Global Advertising Forecast Update: \\$1.08 Trillion in 2025 Ad Revenue and 6% Growth](#).

Hạ tầng social commerce	Melive, Ecomobi, Appota	Nền tảng social selling, kết nối creator với các sàn TMĐT và nhãn hàng để nhận hoa hồng (affiliate).
Hạ tầng Fan Economy	Joyme, Accesstrade, Comicola	Nền tảng cho phép người hâm mộ mua sản phẩm kỹ thuật số, ủng hộ, kết nối trực tiếp với nhà sáng tạo, hoặc mua hàng hóa thông qua link tiếp thị liên kết để ủng hộ nhà sáng tạo.
Đào tạo & hỗ trợ kỹ năng	Colorme, Vietcetera Academy, Arena Multimedia	Cung cấp các khóa học, mentoring, và mạng lưới cho creator trẻ, bao gồm kỹ năng sản xuất nội dung và sử dụng AI.

3.2.4. Hệ sinh thái hỗ trợ

Hệ sinh thái hỗ trợ KTST được thúc đẩy bởi định hướng chính sách vĩ mô và sáng kiến từ các Big Tech (Google, Meta, TikTok).

- Chính sách Nhà nước: Chính phủ đặt mục tiêu các ngành công nghiệp văn hóa đóng góp 7% GDP vào năm 2030, khẳng định vai trò trọng yếu của KTST. Các chương trình quốc gia như TECHFEST và NIC tạo sân chơi cho startup.
- Tác động từ Big Tech: Các nền tảng lớn đóng vai trò then chốt trong việc:
 - Tạo ra cơ hội kinh doanh trực tiếp (chia sẻ doanh thu, công cụ bán hàng).
 - Đào tạo và phát triển cộng đồng (workshop, chương trình tôn vinh).
 - Định hình xu hướng (các tính năng và thuật toán mới).

3.2.5. Cơ hội và thách thức

Khía cạnh	Cơ hội	Thách thức
-----------	--------	------------

Thị trường & Công nghệ	Thị trường nội địa rộng lớn và chín muồi: Hơn 72 triệu người dùng mạng xã hội và sự bùng nổ của social commerce. Công nghệ AI trở thành đòn bẩy sản xuất, giúp dân chủ hóa quá trình sản xuất nội dung.	Rủi ro phụ thuộc và chi phối của Big Tech: Sự bất ổn định lớn do thay đổi thuật toán hoặc chính sách của các nền tảng xuyên biên giới. Cạnh tranh khốc liệt với các sản phẩm văn hóa toàn cầu (K-pop, Hollywood).
Chính sách & Vốn	"Xuất khẩu văn hóa số" và xây dựng sức mạnh mềm trên các nền tảng xuyên biên giới. Hệ sinh thái hỗ trợ ngày càng đa dạng, có sự tham gia của Chính phủ và các quỹ media-tech.	Khoảng trống pháp lý: Hành lang pháp lý phân mảnh, chưa theo kịp tốc độ phát triển (bảo vệ bản quyền, quản lý thuế xuyên biên giới, quy định sử dụng AI). Khó khăn trong gọi vốn: Mô hình doanh thu phức tạp, khó định lượng, khiến nhà đầu tư e ngại.

3.2.6. Các xu hướng định hình tương lai

Tương lai của KTST sẽ được định hình bởi sự tích hợp công nghệ sâu và chuyển dịch chiến lược về quyền sở hữu dữ liệu.

- Tích hợp thương mại sâu: Các nền tảng mạng xã hội sẽ đẩy mạnh các tính năng mua sắm tích hợp trực tiếp vào nội dung (ví dụ: mua ngay trong video), biến mọi nội dung thành một điểm chạm bán hàng.
- Chuyển dịch từ "thuê nền tảng" sang "sở hữu cộng đồng": Các nhà sáng tạo sẽ tập trung xây dựng tài sản dữ liệu của riêng mình (first-party data) thông qua newsletter, cộng đồng riêng để giảm thiểu rủi ro từ sự thay đổi thuật toán của Big Tech.
- Sự trỗi dậy của các "AI-Native Studio": Các mô hình "micro-studio" sẽ sử dụng GenAI trong mọi khâu sản xuất nội dung (lên ý tưởng, lồng tiếng đa ngôn ngữ), mở ra cơ hội xuất khẩu nội dung quy mô lớn với chi phí thấp.

- Kỷ nguyên của "tính xác thực": "Tính xác thực" của nhà sáng tạo con người sẽ trở thành tài sản quý giá. Điều này tạo ra cơ hội cho các startup về công nghệ xác minh nội dung và quản lý bản quyền UGC.

3.3. Lĩnh vực khởi nghiệp công nghệ giáo dục và học trực tuyến (Edtech)³⁹

3.3.1 Tổng quan lĩnh vực khởi nghiệp công nghệ giáo dục và học trực tuyến toàn cầu

Thị trường Edtech toàn cầu được dự báo trị giá khoảng 325 tỷ USD⁴⁰, với tổng thị trường đào tạo đạt 386,6 tỷ USD. Lĩnh vực này đang trải qua chuyển đổi chiến lược do sự tích hợp sâu rộng của Trí tuệ Nhân tạo (AI).

- Vốn VC & M&A: Tổng vốn VC vào Edtech toàn cầu năm 2024 chỉ đạt 2,4 tỷ USD, giảm mạnh so với mức đỉnh 20,88 tỷ USD (2021)⁴¹. Ngược lại, hoạt động Mua bán và Sáp nhập (M&A) tăng tốc, cho thấy sự hợp nhất thị trường.
- Kỷ nguyên Edtech 2.0: Dẫn dắt bởi AI tạo sinh (Generative AI), tập trung vào học tập "đúng thời điểm" và cá nhân hóa. Thị trường AI Tutors (Gia sư AI) toàn cầu được dự báo tăng trưởng mạnh mẽ với CAGR ấn tượng là 30,5% (2020-2030)⁴².
- Đào tạo kỹ năng: Nhu cầu đào tạo E-learning cho Corporate E-learning (ước tính 104,3 tỷ USD năm 2024) tăng cao, đặc biệt trong ngành IT, Y tế và Tài chính⁴³. Kỹ năng AI trở thành yêu cầu thiết yếu⁴⁴.

3.3.2 Quy mô thị trường Edtech Việt Nam

³⁹ Nội dung này được nhóm nghiên cứu phát triển dựa trên tham khảo Báo cáo Edtech & Elearning 2025: kỷ nguyên vươn mình của giáo dục trực tuyến tại tại <https://www.nguyentrihien.com/2025/02/vietnam-edtech-elearning-report-2025-ky.html?m=1>

⁴⁰ Số liệu được tổng hợp bởi Grand View Research.

⁴¹ Số liệu được tổng hợp bởi HolonIQ.

⁴² Số liệu được tổng hợp bởi Grand View Research.

⁴³ Số liệu được tổng hợp bởi Grand View Research.

⁴⁴ Theo Coursera.

Việt Nam được đánh giá là một trong những thị trường Edtech phát triển nhanh nhất khu vực, được thúc đẩy bởi dân số trẻ và nhu cầu cải cách giáo dục.

- Quy mô và doanh thu: Thị trường Edtech Việt Nam có quy mô ước tính đạt 5 tỷ USD vào năm 2024. Tổng doanh thu thực tế ước tính đạt 360 triệu USD vào năm 2024.
- Vốn đầu tư (VC): Tổng vốn đầu tư ước tính vào Edtech Việt Nam năm 2024 là hơn 25 triệu USD. Các deal nổi bật (2024-2025) bao gồm Prep huy động 7 triệu USD và NativeX huy động 2.5 triệu USD.
- Chính sách & hệ sinh thái: Chính phủ ban hành Nghị định 124/2024/NĐ-CP (về hợp tác đầu tư nước ngoài) và Bộ chỉ số Chuyển đổi số. Việt Nam có hơn 25 triệu học sinh, sinh viên.
- Tỷ lệ chấp nhận công nghệ: Việt Nam chính thức vươn lên vị trí thứ hai toàn cầu (ngoại trừ Hoa Kỳ) về số lượng người dùng tích cực trên nền tảng Khan Academy trong năm 2024.
- Giáo dục truyền thống: Nhiều trường đại học có tổng doanh thu vượt 1.000 tỷ đồng vào năm 2023 và liên tiếp mở ngành đào tạo về công nghệ giáo dục, cho thấy tiềm lực tài chính dồi dào để đầu tư vào giải pháp E-learning.



3.3.3 Một số startup tiêu biểu

Hệ sinh thái Edtech Việt Nam tập trung vào luyện thi, ngôn ngữ và nền tảng hỗ trợ giáo viên.

- Website K12: Các trang như vietjack.com, loigiaihay.com là top website có lượng truy cập cao nhất, chủ yếu giải quyết nhu cầu học tập phổ thông.
- Ứng dụng di động: Thị trường ứng dụng di động cho thấy sự thống trị của các ứng dụng học ngôn ngữ (Duolingo, Fsel) và các công cụ tích hợp AI như Gauth (AI Study Companion).
- Thành tựu quốc tế (2024): Các startup Việt Nam đạt được sự công nhận quốc tế: PREP tham dự chung kết Global Edtech Startup Awards , ICANKid đoạt Giải Vàng ASEAN Digital Awards , và VioEdu đạt Giải Bạc tại Giải thưởng ASEAN.

3.3.4 Cơ hội và thách thức

Khía cạnh	Cơ hội chiến lược	Thách thức hiện hữu
-----------	-------------------	---------------------

Công nghệ	AI Agent và cá nhân hóa sâu là động lực lõi của Edtech 2.0, tận dụng quy mô lớn HSSV Việt Nam để mở rộng học tập cá nhân hóa.	Cạnh tranh trực tiếp từ ứng dụng toàn cầu (Duolingo, Gauth) đặt ra tiêu chuẩn cao về chất lượng công nghệ. Gánh nặng Đầu tư AI và Dữ liệu đòi hỏi nguồn lực R&D lớn.
Thị trường & vốn	Mở rộng thị trường B2B/Upskilling và hợp tác chiến lược với các trường đại học có khả năng tài chính dồi dào.	Dòng vốn VC chọn lọc và áp lực M&A tăng cao, buộc các startup phải chứng minh lợi nhuận.

3.3.5 Xu hướng tương lai

Thị trường Edtech toàn cầu đang bước vào kỷ nguyên chuyển đổi chiến lược (**Edtech 2.0**).

- Trí tuệ nhân tạo là động lực lõi (AI-Driven Core): Sự phát triển mạnh mẽ của AI Agent đóng vai trò như các gia sư cá nhân hóa (AI Tutors), đẩy mạnh khả năng học tập tức thời. Startup Việt cần chuyển từ cung cấp "tài liệu" sang "trải nghiệm học tập cá nhân hóa sâu sắc".
- Học tập tích hợp và siêu nhỏ: Mô hình Nano learning (học tập siêu nhỏ) và Edutainment (học mà chơi) sẽ trở nên quan trọng hơn, phù hợp với bối cảnh học tập di động.
- Cá nhân hóa và khung năng lực: Xu hướng Đào tạo dựa trên khung năng lực (CBE) sẽ tập trung vào các kỹ năng thực tế mà thị trường yêu cầu (Upskilling/Reskilling).
- Chứng nhận số: Việc cấp chứng nhận số (digital credentials) được quan tâm, tạo hệ thống xác thực kỹ năng minh bạch, liên kết trực tiếp giữa đầu ra đào tạo và nhu cầu tuyển dụng.

3.4. Lĩnh vực đổi mới sáng tạo nhựa

3.4.1 Các thách thức môi trường và chính sách

Ô nhiễm rác thải nhựa là vấn đề cấp bách, gây tổn thất kinh tế và áp lực chính sách lên doanh nghiệp.

- Quy mô ô nhiễm: Việt Nam thải bỏ khoảng 2,9 – 3,7 triệu tấn rác thải nhựa ra môi trường mỗi năm. 51% chất thải nhựa không được quản lý hợp lý, gây tổn thất kinh tế ước tính 2,2 – 2,9 tỷ USD hàng năm.
- Áp lực chính sách: Việt Nam tiên phong thể chế hóa Kinh tế Tuần hoàn (CE) và Trách nhiệm Mở rộng của Nhà sản xuất (EPR) thông qua Luật Bảo vệ Môi trường 2020 (Luật LEP). Quy định này chuyển trách nhiệm quản lý vòng đời sản phẩm từ tự nguyện sang bắt buộc đối với doanh nghiệp.

3.4.2 Tổng quan hệ sinh thái đổi mới sáng tạo nhựa

Hệ sinh thái ĐMST mảng nhựa đã chuyển từ các sáng kiến rời rạc sang cấu trúc hệ thống, được dẫn dắt bởi chính sách trong giai đoạn 2020-2025.

Khung pháp lý và động lực thị trường

- Hiệu quả chính sách: Luật LEP 2020 và Nghị định 08/2022/NĐ-CP (chi tiết EPR) giúp tăng tỷ lệ tái chế nhựa từ 10% (2019) lên 15% (2023).
- Nghịch lý thị trường:
 - Chi phí: Hạt nhựa tái chế đắt hơn 15-30% so với nhựa nguyên sinh.
 - Nguồn cung & Cầu: Các nhà máy tái chế thiếu hụt nguyên liệu sạch do hạ tầng thu gom yếu. Năng lực tái chế trong nước chủ yếu sản xuất vật liệu cấp thấp, không đáp ứng được nhu cầu nhựa tái chế chất lượng cao (rPET/PCR) từ các Tập đoàn Đa quốc gia (MNCs).

Đầu tư và nguồn vốn

- Tổng vốn huy động: Giai đoạn 2020-2025 huy động tổng cộng 701,3 triệu USD, trong đó 89% được giải ngân trong giai đoạn 2022-2023.
- Tập trung dự án lớn: 94% tổng vốn tập trung vào các dự án quy mô lớn (>\$50 triệu USD).

- "Thung lũng Tử thần": Các dự án khởi nghiệp nhỏ (dưới \$1 triệu USD) chiếm dưới 1% tổng vốn. Các startup và DNNVV gặp khó khăn trong việc tiếp cận “khoản vay xanh” thương mại do không đáp ứng yêu cầu tín dụng và tài sản đảm bảo, tạo ra khoảng trống cho đổi mới sáng tạo giai đoạn sớm/đầu.

Quan hệ đối tác và ươm tạo

- Hợp tác Công - Tư (PPP): Các mô hình PPP (chiếm 35%) được đánh giá là hiệu quả nhất.
- Ươm tạo: Các hoạt động ươm tạo chủ yếu do các chương trình hợp tác quốc tế (EPPIC, PIP của UNDP) dẫn dắt, nhưng thiếu hỗ trợ sâu dài hạn và nguồn vốn phù hợp để mở rộng quy mô.

3.4.3. Các sáng kiến tiêu biểu

Phân khúc	Startup tiêu biểu	Giải pháp chính
Thượng nguồn (Vật liệu thay thế)	ECOSOI , IGREEN , BUYO , VERITAS	Sản xuất vật liệu thay thế tự phân hủy từ sợi lá dứa, bã cà phê, bã bia hoặc phế phẩm nông nghiệp.
Trung nguồn (Tái sử dụng)	LẠI ĐÂY Refill	Vận hành trạm nạp lại để khuyến khích thay đổi hành vi và tránh gói nhựa sử dụng một lần.
Hạ nguồn (Thu gom & Tái chế)	The Plastic Reborn , BUS	Xây dựng hệ thống thu gom và tái chế phối hợp, tích hợp 7.500 người thu gom phi chính thức vào mạng lưới chính thức.
Xuyên suốt (Số hóa & Tài chính)	VECA , mGREEN , LoopNet	Ứng dụng số hóa kết nối người mua/bán phế liệu, đảm bảo truy xuất nguồn gốc minh bạch. Vận hành cơ chế tài chính nhân rộng (EVERGREEN Labs).

3.4.4 Một số xu hướng định hình tương lai

Tương lai của đổi mới sáng tạo nhựa tại Việt Nam sẽ được định hình bởi nỗ lực khắc phục các vết nứt hệ thống và tận dụng các thế mạnh độc đáo:

- Tích hợp nông nghiệp vào chuỗi giá trị tuần hoàn: Xu hướng sử dụng phụ phẩm nông nghiệp (ước tính 1,300 kg/người/năm) làm nguyên liệu thay thế nhựa sẽ tiếp tục bùng nổ, tạo ra một mô hình Kinh tế Tuần hoàn xanh phù hợp với bối cảnh Việt Nam.
- Tích hợp hạ tầng và số hóa: Việc ra đời của DRS Quốc gia (đang được đề xuất) và Mạng lưới Trạm Thu hồi Vật liệu (MRF) tiêu chuẩn hóa (đề xuất phát triển 20 MRF cấp tỉnh) sẽ giải quyết triệt để vấn đề chất lượng nguyên liệu đầu vào. Các giải pháp số hóa như VECA sẽ tích hợp sâu hơn, mang lại tính minh bạch và khả năng truy xuất nguồn gốc cho toàn bộ chuỗi cung ứng.
- Dòng vốn thích nghi và công nghệ Sâu: Dòng vốn sẽ dịch chuyển sang các mô hình tài chính chuyên biệt hơn: Tín dụng Xanh ưu đãi (cho SME) và Vốn Đầu tư Công nghệ Xanh sẽ trở thành kênh chính, giúp Edtech và các startup công nghệ vượt qua “thung lũng tử thần”.
- Hợp tác liên ngành tập trung vào kinh tế tuần hoàn mảng nhựa: Các mô hình PPP và Liên minh Công nghiệp (như PRO Vietnam, PPC Viet Nam) sẽ tiếp tục dẫn dắt các dự án quy mô lớn, đảm bảo sự liên kết giữa chính sách (EPR), vốn và triển khai thực tế.

3.5. Lĩnh vực khởi nghiệp xe điện

Việt Nam đang đứng trước cơ hội lịch sử để trở thành trung tâm sản xuất và R&D xe điện (EV) chiến lược tại ASEAN. Sự dịch chuyển này được thúc đẩy bởi cam kết quốc gia về Net Zero vào năm 2050 và sự bùng nổ của các doanh nghiệp nội địa có khả năng tích hợp dọc. Năm 2025 đánh dấu giai đoạn tăng tốc, với thị trường được định giá **3,12 tỷ USD** và dự kiến tăng trưởng kép (CAGR) **18,88%** đến năm 2030, đạt **7,41 tỷ USD**. Tuy nhiên, để hiện thực hóa mục tiêu 3,5 triệu xe điện vào 2030, Việt Nam cần phải giải quyết những thách thức chiến lược về nội địa hóa pin và tránh bẫy khủng hoảng thừa công suất đã từng xảy ra tại Trung Quốc.

2.5.1. Tổng quan thị trường xe điện

Thị trường EV Việt Nam nổi bật nhờ sự cộng hưởng của các yếu tố kinh tế và xã hội. Tính đến năm 2025, Việt Nam giữ vị thế **thứ 2** trong ASEAN về thị trường ô tô điện, và là thị trường xe máy điện **thứ 3** thế giới (sau Trung Quốc và Ấn Độ). Việt Nam có mục tiêu quốc gia rất rõ ràng: 50% phương tiện đô thị sẽ được điện hóa vào giai đoạn 2026-2030, và 100% phương tiện điện vào giai đoạn 2041-2050.

Các động lực tăng trưởng chính cho thị trường xe điện Việt Nam bao gồm:

- Dân số và đô thị hóa: Tỷ lệ dân số đô thị dự kiến đạt 50% vào năm 2030, làm tăng nhu cầu về giao thông công cộng sạch và cá nhân.
- Xe máy điện: Với 77 triệu xe máy xăng tiềm năng chuyển đổi, đây là thị trường lớn nhất và dễ điện hóa nhất.
- Kinh tế số: Tăng trưởng thương mại điện tử +25% CAGR thúc đẩy nhu cầu đội xe logistics và giao hàng điện (phân khúc mục tiêu của Selex Motors).

3.5.2 Hệ sinh thái đổi mới sáng tạo ngành xe điện

Hệ sinh thái được xây dựng trên ba trụ cột Công nghệ, Hạ tầng và Chính sách, tập trung cao độ vào việc tự chủ sản xuất pin.

Đổi mới công nghệ

Đổi mới sáng tạo được dẫn dắt bởi VinFast với chiến lược tích hợp dọc, tự chủ 75% linh kiện.

- AI và tính năng thông minh: VinFast đi tiên phong với các công nghệ ADAS (Hệ thống Hỗ trợ Lái xe Nâng cao) cấp độ 2-3, bao gồm Automatic Parking và Smart Recall, cùng với công nghệ độc đáo MirrorSense (điều chỉnh gương bằng AI, đạt giải thưởng CES 2024).
- Chiến lược pin LFP: Việt Nam tập trung vào công nghệ Pin LFP (mật độ năng lượng tăng +40%, chi phí giảm 30-40%) để tối ưu giá thành. Các dự án sản xuất pin lớn đang được triển khai, bao gồm nhà máy của VinFast Hà Tĩnh (174 triệu USD) và LGES - Kim Long (46 triệu USD).
- Mục tiêu nội địa hóa: Mục tiêu chiến lược là đạt 80% nội địa hóa linh kiện pin vào năm 2026, đòi hỏi vốn đầu tư cần thiết từ 3,28-5,39 tỷ USD.

Hạ tầng và hỗ trợ

- Hạ tầng sạc: Số lượng công sạc hiện tại là 150.000 (2025), với mục tiêu mở rộng lên 350.000 trạm sạc vào 2030 (1 trạm/10 xe)
- Giao thông công cộng: Các thành phố lớn đẩy mạnh điện hóa xe buýt (Hà Nội, TP.HCM) và đặt mục tiêu 100% phương tiện công cộng điện hóa vào năm 2035.
- Nâng cấp lưới điện: Dự kiến tổng vốn 9 tỷ USD sẽ được đầu tư để nâng cấp lưới điện, triển khai Smart Grid và tích hợp V2G (Vehicle-to-Grid) nhằm đáp ứng tải tăng từ EV.

3.5.3 Một số doanh nghiệp tiêu biểu

Đổi mới sáng tạo trong mô hình kinh doanh được thể hiện qua ba chiến lược khác biệt của các doanh nghiệp dẫn đầu:

- VinFast (Tích hợp Dọc - High Capex, High Margin): Với vốn huy động >5.000M USD, VinFast kiểm soát 75% chuỗi giá trị và đặt cược vào việc mở rộng thị trường toàn cầu.
- Dat Bike (B2C Cao cấp - Low Capex, High Margin): Gọi vốn 22M USD, tập trung vào thị trường ngách xe máy điện cao cấp (60-80 triệu VNĐ) với doanh số tăng trưởng +150%/năm, chứng minh unit economics dương (lợi nhuận dương ở cấp đơn vị sản phẩm).
- Selex motors (BaaS Tiên phong - High Capex, Low Margin): Gọi vốn 5,5M USD, tập trung vào phân khúc logistics bằng mô hình Battery as a Service (BaaS), cho phép tải xé đổi pin chỉ trong 3 phút, giảm 40% chi phí ban đầu cho khách hàng.

3.5.4. Cơ hội và thách thức

Cơ hội

- Tài nguyên chiến lược: Việt Nam sở hữu khoảng 20% trữ lượng đất hiếm và Nickel toàn cầu, tạo cơ hội phát triển chuỗi giá trị tinh luyện trong nước, hợp tác với Indonesia trong khai thác nguyên liệu thô.
- Tích hợp ASEAN: Quy mô thị trường 650 triệu dân và hiệp định ATIGA (thuế 0%) cho phép Việt Nam đóng vai trò "hub" sản xuất pin và lắp ráp xe, hợp tác với Thái Lan (linh kiện điện tử) và Indonesia (Nickel).
- Công nghệ V2G và pin tái sử dụng: Sự phát triển của V2G (Vehicle-to-Grid) và thị trường pin tái sử dụng (dự kiến 500 triệu USD vào 2030) sẽ tạo ra nguồn doanh thu mới và giải quyết bài toán xử lý pin đã qua sử dụng

Thách thức

- Nội địa hóa công nghệ cao: Dù khung gầm và thân vỏ đã đạt 90% nội địa hóa, các linh kiện giá trị cao như Chip bán dẫn, Inverter và cảm biến ADAS vẫn phụ thuộc nhập khẩu (<20%).
- Hạ tầng lưới điện yếu: Hệ thống lưới điện hiện tại chưa đủ năng lực phục vụ 3,5 triệu xe vào 2030, có thể thiếu 15-20% công suất vào giờ cao điểm, gây rủi ro về ổn định năng lượng.
- Rào cản người tiêu dùng: Người dùng Việt Nam vẫn lo ngại về tầm hoạt động (Range Anxiety) và chi phí ban đầu cao (giá EV cao hơn xe xăng 20-30%), đòi hỏi các giải pháp như BaaS (Battery as a Service) phải được mở rộng để giảm chi phí sở hữu tổng thể.

3.5.5. Các xu hướng tương lai

Tương lai ngành xe điện Việt Nam sẽ được dẫn dắt bởi sự phát triển của các công nghệ và mô hình dịch vụ thông minh:

- Pin thể rắn: Công nghệ này sẽ thương mại hóa sau 2028, hứa hẹn mật độ năng lượng gấp đôi (400+ Wh/kg) và thời gian sạc đầy chỉ trong 10-15 phút, giải quyết hoàn toàn lo ngại về tầm hoạt động và thời gian sạc.
- AI-powered BMS và V2G: Hệ thống Quản lý Pin Thông minh (BMS) tích hợp AI và công nghệ V2G sẽ được triển khai để tối ưu hiệu suất 15% và cho phép xe điện hoạt động như nguồn lưu trữ năng lượng cho lưới điện.
- Xu hướng cao cấp hoá và kinh tế chia sẻ: Nhu cầu EV cho các dịch vụ chia sẻ như Grab, Gojek sẽ tăng mạnh (chiếm 40% thị trường xe máy điện). Đồng thời, người tiêu dùng sẽ sẵn sàng trả thêm cho EV chất lượng cao và công nghệ thông minh.

3.6. Khu vực doanh nghiệp do phụ nữ dẫn dắt⁴⁵

3.6.1. Tổng quan và vai trò của khu vực doanh nghiệp nữ

Việt Nam có tỷ lệ phụ nữ sở hữu hoặc lãnh đạo doanh nghiệp cao so với mặt bằng chung. Khu vực doanh nghiệp nhỏ và vừa do phụ nữ làm chủ (WSMEs) là động lực không thể thiếu của nền kinh tế, nhưng chủ yếu là các mô hình siêu nhỏ và nhỏ.

- Quy mô: Khoảng 17,4% tổng số doanh nghiệp chính thức được đăng ký là do phụ nữ làm chủ. Tỷ lệ này đạt 27,04% nếu tính theo tiêu chí phụ nữ giữ vị trí lãnh đạo cao.

⁴⁵ Nội dung này được tóm tắt từ Báo cáo Vietnam's Women's Entrepreneurship Ecosystem Report 2025 cung cấp bởi WISE Việt Nam. Báo cáo đầy đủ tham khảo tại <https://cdn.jsdelivr.net/gh/abncharts/abncharts.public.1/abnasia.org/wise.ecosystem.mapping.report.1.1.pdf>

- Đặc điểm: Khoảng gần ba phần tư (73,9%) các WSMEs thuộc nhóm siêu nhỏ. Hơn 40% hoạt động trong ngành bán buôn, bán lẻ và dịch vụ thương mại truyền thống.
- Vai trò tăng trưởng bao trùm:
 - Tạo việc làm: WSMEs tạo ra môi trường làm việc cân bằng giới tính hơn, với tỷ lệ nhân viên nữ cao hơn đáng kể (42%) so với các công ty do nam giới làm chủ (36%).
 - Phát triển bền vững (SDGs): Nhiều doanh nghiệp nữ tiên phong áp dụng các mô hình kinh doanh bền vững, công nghệ xanh, và có tác động xã hội.

3.6.2. Hệ sinh thái hỗ trợ

Hệ sinh thái hỗ trợ doanh nghiệp nữ được xây dựng trên bốn trụ cột chính: Chính sách, tài chính, tổ chức hỗ trợ (BSOs), và nhà tài trợ quốc tế.

Trụ cột chính sách và tài chính

- Chính sách dẫn dắt: Việt Nam sở hữu khung pháp lý tiên bộ (Luật Bình Đẳng Giới, Nghị quyết 68-NQ/TW). Đề án 939 (“Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp, giai đoạn 2017-2025”) của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam (VWU) đạt thành công đáng kể.
- Thách thức tài chính: Khả năng tiếp cận vốn là rào cản lớn nhất. 34% phụ nữ khảo sát coi thiếu vốn là rào cản. Khoảng cách tài trợ cho WSMEs được ước tính lên tới 1,19 tỷ USD.
- Đầu tư mạo hiểm (VC): Các startup do nữ sáng lập chỉ huy động được dưới 2% tổng số vòng gọi vốn trên 5 triệu USD vào năm 2021. Tuy nhiên, sự xuất hiện của các quỹ tập trung vào Đầu tư từ góc độ Giới (GLI) như Beacon Fund và Do Ventures là tín hiệu tích cực.

Trụ cột tổ chức hỗ trợ (BSOs) và nhà tài trợ

- BSOs tiêu biểu: Các tổ chức như WISE (Women's Initiative for Startups and Entrepreneurship) đã xây dựng cộng đồng hơn 35.000 nữ doanh nhân và thu hút được 15 triệu USD đầu tư/vốn vay giai đoạn đầu cho các startup nữ tham gia chương trình. Các Hiệp hội Doanh nhân Nữ (WBAs) cũng đóng vai trò nòng cốt.
- Nhà tài trợ: Các nhà tài trợ quốc tế (DFAT, IFC, ADB) và các quỹ tư nhân (VISA Foundation, Mastercard Foundation) là động lực xúc tác mạnh mẽ nhất, hỗ trợ cải thiện khung pháp lý và phát triển các sản phẩm tài chính nhạy cảm giới.

3.6.3. Cơ hội và thách thức

Khía cạnh	Cơ hội phát triển	Thách thức hệ thống
-----------	-------------------	---------------------

Thị trường & công nghệ	Chuyển đổi số (Fintech, TMĐT) tạo ra sân chơi bình đẳng, giúp phụ nữ vượt qua rào cản địa lý và xây dựng hồ sơ tài chính. Xu hướng đầu tư bền vững tạo lợi thế cho các nữ sáng lập.	Phân mảnh và thiếu tính bền vững: Nhiều sáng kiến hỗ trợ mang tính dự án, phụ thuộc vào nguồn vốn nhà tài trợ. Khoảng cách vốn đầu tư (thiếu vốn giai đoạn hạt giống, \$100K - \$300K).
Chính sách & vốn	Cơ hội từ chính sách mua sắm công nhạy cảm giới (Gender-Responsive Procurement): Nghị quyết 198/2025/QH15 ưu tiên doanh nghiệp nữ trong các hợp đồng dưới 20 tỷ VND.	Thiên vị giới tính trong quá trình ra quyết định đầu tư. Thiếu hụt dữ liệu phân tách theo giới tiêu chuẩn hóa cản trở việc xây dựng chính sách dựa trên bằng chứng.

3.6.4. Triển vọng tương lai

Triển vọng tương lai của khu vực doanh nghiệp nữ được phác họa bởi sự hội tụ của ba yếu tố then chốt: Tính thể chế hóa, vốn thông minh và công nghệ làm đòn bẩy.

- Tính thể chế hóa: VWU sẽ tiếp tục củng cố mạng lưới cơ sở thông qua giai đoạn hai của Đề án 939 (2026-2035), tập trung vào chuyên nghiệp hóa hộ kinh doanh và hợp tác xã.
- Dòng vốn thông minh: Đầu tư theo góc nhìn giới (GLI) sẽ chuyển từ khái niệm được tài trợ bên ngoài thành một chiến lược kinh doanh nội bộ. Nữ sáng lập trong các lĩnh vực Climate Tech và tác động xã hội sẽ thu hút được nguồn vốn lớn từ các quỹ quốc tế có mục tiêu kép.
- Công nghệ là đòn bẩy: Sự phát triển của Fintech và các công cụ quản lý doanh nghiệp có tiềm năng giúp nữ doanh nhân vượt qua rào cản về hồ sơ tài chính và khả năng tiếp cận các hệ thống kế toán chính thức.

Doanh nghiệp nữ được dự đoán sẽ trở nên kiên cường, cân bằng và bao trùm hơn, biến WSMEs thành động lực cốt lõi cho sự thịnh vượng bền vững của đất nước.

3.7. Cộng đồng khởi nghiệp người Việt ở nước ngoài

Việt Nam đang được định vị là trung tâm công nghệ mới nổi của Đông Nam Á, với hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo (ĐMST) phát triển mạnh mẽ, hiện có hơn **4.000 startup** và hai kỳ lân công nghệ (MoMo, Sky Mavis). Trong bối cảnh này, cộng đồng người Việt ở nước ngoài (Việt kiều) đóng vai trò then chốt như một **cầu nối chiến lược**, mang lại tư duy quản trị, công nghệ lõi và nguồn vốn quốc tế, đặc biệt trong kỷ nguyên Công nghiệp 4.0.

2.7.1 Vai trò của cộng đồng người Việt ở nước ngoài

Các chuyên gia Việt kiều hình thành một “Lực lượng tiên phong” với ba vai trò cốt lõi:

- Cầu nối công nghệ và vốn quốc tế: Họ chuyển giao các mô hình kinh doanh tiên tiến và công nghệ nền tảng (AI, IoT, Blockchain, Robotics) về Việt Nam, giúp startup nội địa rút ngắn thời gian R&D. Họ cũng kết nối startup Việt với các quỹ đầu tư mạo hiểm quốc tế, mang lại kinh nghiệm quản trị và mở rộng thị trường.
- Tư duy toàn cầu, hành động địa phương: Nhiều startup do Việt kiều sáng lập chọn Việt Nam làm nơi xây dựng đội ngũ kỹ thuật và tận dụng lợi thế chi phí thấp để xây dựng các sản phẩm có thể mở rộng toàn cầu.
- Phát triển nguồn nhân lực và cố vấn chính sách: Các tổ chức như AVSE Global, VINEU, InnoNet đã hình thành mạng lưới hơn 2.000 chuyên gia Việt kiều tại 22 quốc gia để hỗ trợ mentoring startup và phát triển nhân lực công nghệ cao.

2.7.2 Các lĩnh vực khởi nghiệp tiên phong

Cộng đồng Việt kiều đã tạo ảnh hưởng lớn trong các ngành công nghệ nền tảng và dịch vụ, tập trung vào công nghệ lõi và các lĩnh vực có tác động lớn:

- Dẫn đầu công nghệ lõi (Deep Tech): Tập trung sâu vào AI và Machine Learning (như DrAid, VinAI Research, ELSA Speak) và Robotics & IoT (như Eureka Robotics, OhmniLabs).
- Tiên phong chuyển đổi số tài chính: Thúc đẩy FinTech (Trusting Social, Fundiin) và Blockchain/DeFi (Kyber Network, Sky Mavis), giúp Việt Nam rút ngắn khoảng cách công nghệ.
- Lĩnh vực khác: Gồm Logistics (Abivin), Thương mại điện tử B2B (Telio, Thuocsi) và Tiêu dùng Bền vững (EQUO).

2.7.3 Một số nhà sáng lập và chuyên gia tiêu biểu

Cộng đồng khởi nghiệp Việt kiều đang đóng vai trò then chốt, không chỉ là cầu nối tài chính mà còn là động lực chính trong việc chuyển giao công nghệ lõi (Deep Tech) và tư duy kinh doanh toàn cầu về Việt Nam. Các startup do Việt kiều sáng lập đang tập trung vào các lĩnh vực có giá trị cao như **FinTech**, **AI/Robotics** và **công nghệ phần mềm B2B**, đồng thời đạt được những thành công toàn cầu đáng kể, bao gồm các thương vụ M&A tỷ đô và được công nhận trên các bảng xếp hạng quốc tế như Forbes Asia 100 to Watch.

Xu hướng và định vị địa lý

Sự phân bố địa lý của các nhà sáng lập Việt kiều phản ánh sự tiếp cận trực tiếp với các trung tâm công nghệ và tài chính hàng đầu thế giới, đảm bảo nguồn vốn và công nghệ tiên tiến nhất.

Khu vực lãnh thổ	Trọng tâm ngành nghề	Nhà sáng lập/công ty tiêu biểu
Hoa Kỳ (Silicon Valley)	Công nghệ Phần mềm B2B, AI/Big Data, Thiết bị thông minh, Deep Tech.	Tracy Young (PlanGrid, \$875M Exit), Trung Dung (OnDisplay, \$1.8B Exit), Sonny Vu (Misfit, \$260M Exit), Christine Yen (Honeycomb.io).
Singapore	FinTech (Chăm điểm tín dụng), Internet/Food Delivery, Robotics.	Anh-Minh Do (Trusting Social), Minh Pham & Khang Vu (Foody/ShopeeFood), Dr. Phạm Quang Cường (Eureka Robotics).
Châu Âu (Pháp, Đức, EU)	FinTech (Ngân hàng số), Kết nối cộng đồng và Chuyển giao vốn.	Christian Nguyễn (Wee Digital), Dr. Philipp Rösler (Cố vấn VinaCapital), Trần Hà My (VEAYE).
Úc & Canada	FinTech (Thanh toán), Tiêu dùng bền vững (Sustainability).	Gavin Nguyen & Caroline Tran (Hello Clever), Marina Tran-Vu (EQUO).

3.7.4 Các mạng lưới đổi mới sáng tạo Việt kiều

- Mạng lưới cố vấn: Các tổ chức như AVSE Global, VINEU, InnoNet đã hình thành mạng lưới hơn 2.000 chuyên gia tại 22 quốc gia, tham gia tư vấn chính sách, hỗ trợ chuyển giao công nghệ và mentoring.

- Quỹ đầu tư kiều bào: Các quỹ như OV Ventures (OVV), thành lập năm 2025, tập trung đầu tư vào các startup AI có tầm nhìn toàn cầu.
- Diễn đàn: Techfest Vietnam và hội nghị VGIC - Vietnam Global Innovation Connect 2025 là nền tảng kết nối các chuyên gia, nhà đầu tư kiều bào.

3.7.5 Thách thức và cơ hội

Khía cạnh	Thách thức	Cơ hội
Pháp lý và vốn	Rào cản pháp lý và hành chính phức tạp cho các mô hình ĐMST toàn cầu (FinTech, Blockchain). Thiếu vốn mở rộng (Series B+) khiến startup phải tìm kiếm nguồn vốn ở nước ngoài.	Nhu cầu thị trường nội địa không lồ cho chuyển đổi số (FinTech, AI, Logistics). Động lực chính sách hỗ trợ từ Chính phủ (thúc đẩy sandbox, ưu tiên thu hút nhân tài).
Nhân lực và công nghệ	Thiếu hụt nhân lực công nghệ lõi và nhà quản lý cấp cao có kinh nghiệm vận hành toàn cầu. Khác biệt văn hóa quản trị gây khó khăn trong xây dựng đội ngũ.	Lợi thế rõ ràng về Lực lượng kỹ sư trẻ, giỏi và chi phí cạnh tranh. Tăng cường hợp tác xuyên biên giới qua mạng lưới chuyên gia Việt toàn cầu (AVSE Global, InnoNet).

3.7.6 Một số xu hướng tương lai

Giai đoạn 2025-2030 được xem là thời kỳ chuyển đổi chiến lược, nơi sự tham gia của cộng đồng trí thức và doanh nhân Việt kiều (Việt kiều nhà sáng lập) sẽ chuyển từ vai trò cầu nối sang vai trò định vị quốc gia. Sự chuyển dịch này được củng cố bởi quyết tâm chính trị ở cấp cao nhất và các cơ chế tài chính được thiết lập nhằm đưa Việt Nam lên vị thế trung tâm Đổi mới Sáng tạo (ĐMST) của khu vực, đặc biệt trong lĩnh vực AI.

Giai đoạn 2025-2030 được xem là thời kỳ chuyển đổi chiến lược, nơi Việt kiều sẽ chuyển từ vai trò cầu nối sang vai trò định vị quốc gia.

- Thể chế hóa chiến lược thu hút nhân tài: Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về thu hút nhân tài (Quyết định 899/QĐ-TTg)⁴⁶ với mục tiêu thu

⁴⁶ Thủ tướng Chính phủ (2023). [Phê duyệt Chiến lược quốc gia về thu hút, trong dung nhân tài đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050](#). Quyết định số 899/QĐ-TTg, ngày 31/07/2023.

hút ít nhất 100 chuyên gia Việt kiều hàng đầu về KH&CN trong giai đoạn 2025-2027^{47,48,49}.

- Định vị trung tâm AI và kỳ lân: AI được xác định là động lực chính, và sự tham gia của Việt kiều sẽ là yếu tố then chốt để Việt Nam khai thác thị trường AI (dự kiến tạo tác động kinh tế 74 tỷ USD vào 2030)⁵⁰. Mục tiêu là có thêm ít nhất 6 "kỳ lân" mới đến năm 2030^{51,52}.
- Khai thông vốn và thể chế: Chính phủ xúc tiến hình thành Quỹ đầu tư mạo hiểm Quốc gia (mục tiêu quy mô 2.000 tỷ đồng trong 5 năm đầu)⁵³. Việc xây dựng Cơ chế thử nghiệm Pháp lý (Sandbox) tại các thành phố lớn sẽ giúp startup FinTech, AI của Việt kiều thử nghiệm mô hình kinh doanh mới mà không bị rào cản pháp lý cản trở⁵⁴.

3.8. Lĩnh vực khởi nghiệp công nghệ cho người cao tuổi (AgeTech)

3.8.1 Tổng quan và tiềm năng thị trường

Việt Nam đang trải qua quá trình già hóa dân số nhanh chóng, với hơn 14 triệu người cao tuổi (NCT) tính đến năm 2024, dự kiến đạt hơn 25% dân số vào năm 2050^{55,56,57,58}. Tình trạng này tạo ra áp lực lớn lên hệ thống y tế và an sinh xã hội, đồng thời hình thành thị trường lớn mạnh gọi là Kinh tế bạc (Silver Economy)⁵⁹.

⁴⁷ Đào Trung Thành (2025). [Thu hút 100 chuyên gia Việt kiều: Khát vọng trí tuệ Việt Nam](#). Nguồn: Báo Nhân Dân.

⁴⁸ Thành An (2025). [Làm sao thu hút 100 nhân tài, chuyên gia Việt kiều về nước: Đột phá thể chế, mở đường cho chiến lược quốc gia \(Bài 3\)](#). Nguồn: Dân Việt.

⁴⁹ Việt An (2025). [Hà Nội sẽ thu hút ít nhất 200 nhà khoa học Việt kiều về nước làm việc](#). Nguồn: Báo Kinh tế & Đô thị.

⁵⁰ Trọng Đạt (2024). [Vi thể đặc biệt của Việt Nam trên bản đồ trí tuệ nhân tạo toàn cầu](#). Nguồn: VietnamNet

⁵¹ Trung tâm hỗ trợ và tư vấn Chuyên đổi số Thành phố Hồ Chí Minh (2024). [Vi thể đặc biệt của Việt Nam trên bản đồ trí tuệ nhân tạo toàn cầu](#). Nguồn: DxCenter.

⁵² Đỗ Kiều (2025). [Việt Nam sẽ có ít nhất 6 'kỳ lân' mới đến năm 2030](#). Nguồn: VNBusiness.

⁵³ Chính phủ (2025), [Nghị định: Quy định về Quỹ đầu tư mạo hiểm quốc gia và quỹ đầu tư mạo hiểm của địa phương](#). Số: 264/2025/NĐ-CP, ngày 14/10/2025.

⁵⁴ Việt An (2025). [Hà Nội sẽ thu hút ít nhất 200 nhà khoa học Việt kiều về nước làm việc](#).

⁵⁵ WHO (2025). [Ageing and health](#). Nguồn: WHO.

⁵⁶ Cơ quan Thống kê Quốc gia (2024). [Xu hướng già hoá dân số nhanh ở Việt Nam, thực trạng và giải pháp](#). Nguồn: Cơ quan thống kê quốc gia (Cục thống kê - Bộ tài chính).

⁵⁷ Tổng cục Thống kê, Tổng điều tra Dân số và Nhà ở năm 2009, 2019 và Dự báo dân số Việt Nam giai đoạn 2019-2069.

⁵⁸ Số liệu được tổng hợp bởi Quỹ Dân số Liên Hợp Quốc tại Việt Nam (UNFPA).

⁵⁹ Phạm Hoàng Phúc (2025). [Kinh tế bạc - "Mỏ vàng" triệu đô chờ các startup Việt khai phá](#). Nguồn: Tạp chí điện tử tài chính và cuộc sống.

- Định nghĩa AgeTech: Công nghệ kỹ thuật số được xây dựng dựa trên nhu cầu và mong muốn của NCT, nhằm hỗ trợ họ sống khỏe mạnh và độc lập⁶⁰.
- 4 Lĩnh vực AgeTech Chính: Y tế và sức khỏe (Telemedicine, quản lý bệnh mãn tính bằng AI) , Hỗ trợ sinh hoạt và chăm sóc (home care, smart home), Tài chính và pháp lý , Kết nối xã hội và giải trí.
- Quy mô: Thị trường AgeTech toàn cầu ước tính đạt \$69,6 tỷ USD vào năm 2024 và dự báo đạt \$245,6 tỷ USD vào năm 2033. Dù chưa có thống kê đầy đủ tại Việt Nam, tiềm năng được đánh giá là rất lớn, đặc biệt trong chăm sóc y tế (NCT chiếm 30-40% tổng chi tiêu y tế)^{61,62,63,64}.

3.8.2. Động lực tăng trưởng

Lĩnh vực AgeTech được thúc đẩy bởi ba động lực chính:

- Động lực vĩ mô: Tốc độ già hóa nhanh, thu nhập bình quân đầu người tăng (tăng khả năng chi trả cho dịch vụ cá nhân hóa) và cơ cấu gia đình thay đổi (tăng nhu cầu giám sát từ xa)⁶⁵.
- Động lực công nghệ: Sự bùng nổ của AI, IoT và 5G là xương sống của AgeTech, giúp giảm chi phí và phát triển các giải pháp đột phá như giám sát an toàn (phát hiện té ngã) và chống lừa đảo trực tuyến⁶⁶.
- Chính sách hỗ trợ: Chính phủ ban hành các chủ trương lớn khuyến khích KNST phục vụ NCT:
 - Nghị quyết số 57-NQ/TW (2024)⁶⁷ về đột phá KH, CN, ĐMST và chuyển đổi số.
 - Đề án 379/QĐ-TTg⁶⁸ về Chuyển đổi số cho người cao tuổi.
 - Nghị quyết số 72-NQ/TW (2025)⁶⁹ chú trọng phát triển hệ thống lão khoa và chăm sóc dài hạn.

3.8.4. Hệ sinh thái và startup tiêu biểu

⁶⁰ TheGerontechnologist (2025). [What is AgeTech?](#) Nguồn: TheGerontechnologist

⁶¹ World Economic Forum (2025). [How agetech can ease care burdens and rejuvenate the longevity economy.](#) Nguồn: World Economic Forum.

⁶² Mallikarjun Anne (2025). [Gerontechnology Market Size, Share Analysis, Growth Trends and Forecast 2025-2033.](#) Nguồn: Data Intelligence.

⁶³ Ling Jia (2024). [Senior-Friendly Smart Tech Dominates Leading Beijing Ageing Expos.](#) Nguồn: HKTDC Research.

⁶⁴ Chen J, Zhao M, Zhou R, Ou W, Yao P. [How heavy is the medical expense burden among the older adults and what are the contributing factors? A literature review and problem-based analysis.](#) Front Public Health. 16/06/2023;11:1165381. doi: 10.3389/fpubh.2023.1165381. PMID: 37397714; PMCID: PMC10313336.

⁶⁵ Châu Văn Thủy (2025). [Tại sao nhu cầu người giúp việc nhà tăng cao trong xã hội hiện nay?](#) Nguồn: 3Clean.

⁶⁶ Vương Xuân Chí (2025). [Sự Bùng Nổ Của IoT và Xu Hướng Tích Hợp AI: Tương Lai Của Công Nghệ Thông Minh.](#) Nguồn: Trường đại học Nguyễn Tất Thành.

⁶⁷ Thủ tướng Chính Phủ (2024). [Quyết định: Phê duyệt đề án “Người cao tuổi tham gia đầy mạnh chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, khởi nghiệp và tạo việc làm”.](#) Quyết định số: 379/QĐ-TTg, ngày 20/02/2025.

⁶⁸ Báo điện tử Chính Phủ (2025). [Toàn văn: Nghị quyết 57-NQ/TW về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.](#) Nguồn: Báo điện tử Chính Phủ.

⁶⁹ Báo điện tử Chính Phủ (2025). [Toàn văn: Nghị quyết 72-NQ/TW của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.](#) Nguồn: Báo điện tử Chính Phủ.

Hệ sinh thái AgeTech Việt Nam hiện phát triển chủ yếu trong lĩnh vực **HealthTech**. Các chính sách trên đã tạo đà cho nhu cầu thị trường và thu hút dòng vốn chảy vào các mô hình ứng dụng công nghệ trong chăm sóc sức khỏe, theo dõi từ xa.

- Chuyển đổi số y tế: Bộ Y tế tích cực thúc đẩy chuyển đổi số: Khám chữa bệnh từ xa⁷⁰ (Telemedicine) (Docosan, Jio Health) , Đơn thuốc điện tử⁷¹, và tích hợp Hồ sơ sức khỏe điện tử trên VNeID^{72,73}.
- Ứng dụng chuyên biệt: Ra mắt ứng dụng S-Health (hợp tác Bộ Y tế và UNFPA) hỗ trợ chăm sóc sức khỏe từ xa cho NCT.
- Startup tiêu biểu:
 - HASU⁷⁴ (Dịch vụ viết hồi ký, chăm sóc toàn diện).
 - bTaskee⁷⁵ (Dịch vụ chăm sóc NCT tại nhà).
 - Medibox⁷⁶ (Hộp thuốc thông minh ứng dụng IoT).
 - Viegrand⁷⁷ (Ứng dụng AI hỗ trợ chăm sóc, nhận diện khẩn cấp).

3.8.5. Cơ hội và thách thức

Khía cạnh	Cơ hội	Thách thức
Thị trường & Vốn	Nhu cầu thị trường lớn và chưa khai thác; Lợi thế từ chi phí công nghệ giảm (IoT, AI) giúp giải pháp dễ tiếp cận hơn; Xu hướng tập trung vào AI AgeTech là "cánh cửa vàng".	Việt Nam “già trước khi giàu” (khả năng chi trả thấp); Thiếu quỹ đầu tư mạo hiểm chuyên sâu vào AgeTech; Thiếu dữ liệu và nghiên cứu chuyên sâu về

⁷⁰ Báo cáo trong khuôn khổ hội thảo “Từ bệnh viện đến cộng đồng: Con đường tiến tới Chăm sóc sức khỏe toàn dân tại Việt Nam”. Nguồn: World Bank.

⁷¹ Bộ Y Tế (2025). [Bộ Y tế: Từ ngày 1/10, tất cả các bệnh viện bắt buộc kê đơn thuốc điện tử](#). Nguồn: Cổng thông tin điện tử Bộ Y Tế.

⁷² Bộ Y Tế (2024). [Quyết định: Ban hành hướng dẫn thí điểm thực hiện sổ sức khỏe điện tử phục vụ tích hợp trên ứng dụng VNeID](#). Quyết định số: 2733/QĐ-BYT, ngày 17/09/2024.

⁷³ Quỹ Dân số Liên Hợp Quốc tại Việt Nam (2021). [Ra mắt “S-Health” cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe người cao tuổi](#). Nguồn: UNFPA.

⁷⁴ Website Viết hồi ký: <https://viethoiky.com/>

⁷⁵ Website bTaskee: <https://www.btaskee.com/app/>

⁷⁶ Trường đại học FPT (2025). [Startup HealthTech từ giảng đường FPTU: Medibox và hành trình chạm tới hàng nghìn gia đình](#). Nguồn: Trường đại học FPT.

⁷⁷ Thanh niên (2025). [Hoc sinh ứng dụng AI hỗ trợ chăm sóc người cao tuổi](#). Nguồn: Trang thông tin điện tử - Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh.

		NCT.
Công nghệ & Chính sách	Sự ủng hộ mạnh mẽ từ chính sách (Nghị quyết 57, Đề án 379, NQ 72) tạo môi trường thuận lợi để thử nghiệm.	Thiếu nhận thức và tư duy thị trường về Kinh tế Bạc; Hạn chế về năng lực số và tâm lý e ngại công nghệ của NCT; Khoảng cách giữa chính sách và thực tiễn; Quy định pháp lý phức tạp về Telemedicine và bảo mật dữ liệu.

3.8.6. Kinh nghiệm quốc tế

Kinh nghiệm quốc tế:

- Nhật Bản: Nhà nước chủ động tạo thị trường (trợ giá số hóa, hỗ trợ R&D) và tích cực thúc đẩy robot, AI, IoT vào dịch vụ chăm sóc⁷⁸.
- Hàn Quốc & Trung Quốc: Coi AgeTech là động lực tăng trưởng, tập trung vào ICT, AI và robot, đồng thời giải quyết “khoảng cách số”^{79,80,81,82}.
- Bắc Âu: Triển khai công nghệ hỗ trợ (*welfare tech*) tích hợp vào hệ thống phúc lợi xã hội công cộng⁸³.

Dự báo tương lai:

- AI Cá nhân hóa sâu: Sử dụng AI để cảnh báo sớm rủi ro bệnh lý và đưa ra các chương trình chăm sóc cá nhân hóa.

⁷⁸ Ministry of Health, Labour and Welfare, Japan (2024). [White Paper on Strengthening Japan's Healthcare Startup Ecosystem](#).

⁷⁹ Kim, Sukkyung, Senior-friendly Industries in South Korea Today and Future Policy Directions (2024). Korea Institute for Industrial Economics and Trade Research Paper Số 24/MER/07/01, KIET Monthly Industrial Economics, Tập 298, SSRN: <http://dx.doi.org/10.2139/ssrn.5051867>.

⁸⁰ Đài tiếng nói Việt Nam (2021). [Trung Quốc hỗ trợ người cao tuổi bắt kịp công nghệ](#). Nguồn: Cổng thông tin điện tử - Đài tiếng nói Việt Nam.

⁸¹ Cục Dân số - Bộ Y Tế (2025). [Trung Quốc thí điểm sử dụng robot chăm sóc người cao tuổi giữa khủng hoảng dân số](#). Nguồn: Cục Dân số - Bộ Y Tế.

⁸² P.A. T (2024). [Phát triển công nghệ AI để chăm sóc người cao tuổi ở Trung Quốc](#). Nguồn: Cục Thông tin, Thống kê - Bộ Khoa học và Công nghệ.

⁸³ Nordic Innovation and Nordic Welfare Centre (2019). [Nordic Ambient Assisted Living Welfare technologies for active and independent living at home](#). Nguồn: Nordic Welfare.

- Công nghệ ngôi nhà thông minh: Tích hợp cảm biến, IoT để giám sát thụ động (passive monitoring) và hỗ trợ sinh hoạt hàng ngày, đảm bảo an toàn và độc lập.
- Hợp tác Y tế công – tư: Các cơ sở y tế công sẽ tăng cường hợp tác với startup AgeTech để thí điểm và triển khai Telemedicine, hồ sơ sức khỏe điện tử, giúp giảm tải tuyến trên.

IV. CƠ CHẾ, CHÍNH SÁCH THU HÚT NHÀ ĐẦU TƯ, DOANH NGHIỆP KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO, DOANH NHÂN KHC&CN, CHUYÊN GIA, CỔ VẤN TRONG VÀ NGOÀI NƯỚC

4.1. Khởi nghiệp sáng tạo

Hành lang pháp lý và hệ thống cơ chế, chính sách đóng vai trò nền tảng và mang tính định hướng đối với sự phát triển của hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo (KNST) tại Việt Nam. Trên thực tiễn, khung pháp lý và chính sách hỗ trợ KNST được hình thành từ tổng thể các chính sách dành cho doanh nghiệp nói chung; cho lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, đặc biệt là các quy định liên quan đến sở hữu trí tuệ và thương mại hóa kết quả nghiên cứu; cho giáo dục và đào tạo; cùng với các chính sách về đầu tư, tài chính và các chính sách hỗ trợ khác. Các yếu tố bổ trợ như chính sách thị thực cho lao động chất lượng cao, ưu đãi nhập cư hay ưu đãi đối với nhà đầu tư nước ngoài cũng góp phần quan trọng trong việc tạo lập môi trường thuận lợi nhằm thúc đẩy hoạt động KNST bao gồm 10 chính sách nổi bật như sau:

(i) Quỹ đầu tư mạo hiểm quốc gia và địa phương

Nghị định số 264/2025/NĐ-CP vừa được Chính phủ ban hành, đánh dấu một bước ngoặt quan trọng trong việc thể chế hóa hoạt động đầu tư mạo hiểm tại Việt Nam. Xác định rõ ràng về quy mô vốn, tỉ lệ góp vốn ngân sách và cơ chế chấp nhận rủi ro, nhằm kích hoạt dòng vốn tư nhân vào lĩnh vực khởi nghiệp

sáng tạo. Nghị định này đánh dấu bước tiến mới trong khung pháp lý cho hoạt động đầu tư mạo hiểm tại Việt Nam, với các nội dung đáng chú ý. Cơ chế này được kỳ vọng sẽ tạo "vùng an toàn pháp lý" cho nhà đầu tư, khuyến khích khu vực tư nhân và quỹ quốc tế tham gia mạnh mẽ hơn vào các dự án khởi nghiệp sáng tạo tại Việt Nam.

+ Việc thành lập Quỹ đầu tư mạo hiểm Quốc gia và quỹ đầu tư mạo hiểm địa phương, có tư cách pháp nhân độc lập, chịu trách nhiệm về kết quả đầu tư. Quỹ được góp vốn, mua cổ phần hoặc phần vốn góp tại các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo chưa niêm yết; được phép đồng đầu tư cùng khu vực tư nhân.

+ Vốn điều lệ của Quỹ đầu tư mạo hiểm Quốc gia do Nhà nước cấp và trong 5 năm đầu phải đạt tối thiểu 2.000 tỷ đồng, theo lộ trình quy định. Thiết lập cơ chế quản lý rủi ro và minh bạch thông tin, yêu cầu các khoản đầu tư phải được thẩm định, giám sát độc lập và công khai.

+ Nghị định cũng quy định, Ban điều hành, tổ chức hoặc cá nhân được giao quản lý quỹ được miễn trách nhiệm dân sự hoặc hành chính nếu tồn thất phát sinh từ rủi ro khách quan và họ tuân thủ đầy đủ quy định đầu tư, công bố và báo cáo thông tin.

(ii) Quỹ phát triển doanh nghiệp KH&CN

Nghị định số 265/2025/NĐ-CP Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo (KH,CN&ĐMST) về tài chính và đầu tư trong lĩnh vực KH,CN&ĐMST.

+ Một trong những nội dung quan trọng của Nghị định là việc mở rộng và cụ thể hóa các nguồn lực xã hội cho hoạt động KH,CN&ĐMST, tạo hành lang pháp lý vững chắc để doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tham gia đầu tư cho tri thức và công nghệ của Việt Nam. Như vậy, bên cạnh Ngân sách Nhà nước, hệ thống quỹ và nguồn tài trợ xã hội đã được xác lập là nguồn lực song hành, góp phần hình thành một hệ sinh thái tài chính đa dạng, khuyến

khích doanh nghiệp và tổ chức chủ động đầu tư cho tương lai công nghệ của mình.

+ Tăng quyền tự chủ cho doanh nghiệp trong quản lý Quỹ phát triển KH&CN: Nghị định nhấn mạnh vai trò trung tâm của Quỹ phát triển KH&CN của doanh nghiệp, tổ chức và đơn vị sự nghiệp. Doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhà nước được quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm trong việc quản lý, sử dụng quỹ, miễn là tuân thủ đúng mục tiêu và quy định. Đặc biệt, Nghị định cho phép doanh nghiệp tự chủ mua bí quyết công nghệ, sản phẩm, thiết bị nước ngoài phục vụ giải mã và phát triển công nghệ chiến lược, cũng như tổ chức hoạt động nghiên cứu ở nước ngoài, một bước mở quan trọng để doanh nghiệp Việt Nam hội nhập sâu hơn với mạng lưới tri thức toàn cầu.

(iii) Chứng nhận nhà đầu tư thiên thần và ưu đãi thuế cho startup

Chính sách chứng nhận nhà đầu tư thiên thần (angel investor) là cơ chế pháp lý công nhận các cá nhân hoặc nhóm cá nhân có năng lực tài chính, chuyên môn và kinh nghiệm đầu tư, tham gia trực tiếp vào hỗ trợ vốn cho startup KNST ở giai đoạn sớm. Nhà đầu tư thiên thần được hưởng các ưu đãi thuế thu nhập cá nhân hoặc thu nhập từ đầu tư theo mức quy định, nhằm khuyến khích dòng vốn tư nhân chảy vào hệ sinh thái KNST tại Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo 93/2025/QH15 (Điều 18, Khoản 2: quy định ưu đãi thuế cho DN KNST); Nghị định 268/2025/NĐ-CP (Điều 12, Khoản 3: quy định về chứng nhận nhà đầu tư thiên thần, quyền và nghĩa vụ của nhà đầu tư khi hỗ trợ KNST); Nghị quyết 198/2025/QH15 (Khoản 4 Điều 2: khuyến khích đầu tư tư nhân và quốc tế vào startup KNST thông qua cơ chế ưu đãi thuế).

Đồng thời, startup KNST nhận vốn từ các nhà đầu tư thiên thần được hưởng ưu đãi thuế doanh nghiệp:

+ Miễn thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) trong 2 năm đầu và giảm 50% số thuế phải nộp 4 năm tiếp theo đối với thu nhập từ hoạt động KNĐMST

của doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, công ty quỹ đầu tư khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức trung gian hỗ trợ KNĐMST.

+ Miễn thuế thu nhập cá nhân (TNCN) và TNDN đối với khoản thu nhập từ chuyển nhượng cổ phần, phần vốn góp, quyền góp vốn, quyền mua cổ phần/phần vốn góp vào doanh nghiệp KNĐMST.

+ Miễn TNCN trong 2 năm, giảm 50% thuế trong 4 năm tiếp đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công của chuyên gia, nhà khoa học nhận được từ doanh nghiệp KNĐMST, trung tâm R&D, trung tâm đổi mới sáng tạo, tổ chức hỗ trợ KNĐMST.

+ Hỗ trợ tiếp cận đất đai, mặt bằng sản xuất kinh doanh: dành tối thiểu 20 ha/khu công nghiệp hoặc 5% diện tích khu công nghiệp, cụm công nghiệp để dành cho doanh nghiệp công nghệ cao thuộc kinh tế tư nhân, doanh nghiệp nhỏ và vừa (DN NNVV), doanh nghiệp KNĐMST thuê, thuê lại.

+ Giảm tối thiểu 30% tiền thuê lại đất trong 5 năm đầu kể từ ngày ký hợp đồng thuê đất với chủ đầu tư hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, vườn ươm công nghệ.

+ Hỗ trợ lãi suất 2%/năm khi vay vốn để thực hiện các dự án xanh, tuần hoàn, áp dụng tiêu chuẩn ESG (môi trường - xã hội - quản trị) cho DN tư nhân, hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh.

+ Hạn chế thanh tra, kiểm tra: số lần thanh tra đối với mỗi DN/hộ kinh doanh không được quá 1 lần/năm (trừ trường hợp có dấu hiệu vi phạm rõ).

Ngoài ra, nhà đầu tư thiên thần còn được hỗ trợ về pháp lý để bảo vệ quyền lợi cổ phần, đồng thời kết nối với quỹ đầu tư mạo hiểm, tổ chức hỗ trợ KNST và thị trường quốc tế. Việc chứng nhận này đảm bảo rằng nguồn vốn được đưa vào các startup đủ tiêu chuẩn, có tính minh bạch, giảm rủi ro cho cả nhà đầu tư và doanh nghiệp. Mục tiêu của các ưu đãi này hướng tới:

+ Thu hút vốn tư nhân và quốc tế: Cơ chế chứng nhận và ưu đãi thuế tạo động lực cho cá nhân, tổ chức có khả năng tài chính tham gia đầu tư vào startup;

+ Giảm rủi ro đầu tư: Nhà đầu tư được bảo vệ pháp lý, startup KNST được định hướng quản trị minh bạch. Hỗ trợ phát triển startup giai đoạn sớm: Startup KNST có thể huy động vốn ban đầu để hoàn thiện sản phẩm, thử nghiệm thị trường, chuẩn bị gọi vốn tiếp theo.

+ Thúc đẩy hệ sinh thái KNST chuyên nghiệp: Cơ chế này kết hợp với các chính sách khác như quỹ mạo hiểm quốc gia, trung tâm ươm tạo, Techfest tạo môi trường thuận lợi cho đổi mới sáng tạo.

(iv) Sàn giao dịch chứng khoán chuyên biệt cho KNST

Việc quy định về thành lập sàn giao dịch chứng khoán dành cho KNST tại Điều 50, Khoản 1, Nghị định 264/2025/NĐ-CP giúp cung cấp cơ chế huy động vốn cổ phần, trái phiếu, chứng khoán chuyên đổi dành riêng cho doanh nghiệp KNST. Startup khi niêm yết trên sàn được hỗ trợ quản trị, minh bạch, bảo vệ quyền lợi cổ đông, và kết nối với quỹ mạo hiểm, nhà đầu tư thiên thần. Việc hình thành sàn GDCK dành riêng cho startup sẽ mở ra kênh huy động vốn trung và dài hạn, giúp nhà đầu tư thoái vốn thuận lợi và khơi thông dòng vốn mới, thu hút đầu tư quốc tế, nâng cao năng lực tài chính của hệ sinh thái.

(v) Công nhận cá nhân, nhóm cá nhân KNST và một số chính sách đặc thù của các tổ chức chính trị - xã hội, địa phương

+ Việc quy định cụ thể tiêu chí xác định và công nhận các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, chuyên gia và nhà đầu tư khởi nghiệp sáng tạo trong Nghị định 268/2025/NĐ-CP góp phần chuẩn hóa hệ thống hỗ trợ đổi mới sáng tạo và khởi nghiệp sáng tạo tại Việt Nam. Đây là bước đi quan trọng nhằm đảm bảo tính minh bạch, đồng bộ và hiệu quả trong việc huy động nguồn lực xã hội, kết nối mạng lưới sáng tạo trong và ngoài nước, từ đó thúc đẩy hình thành và phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo quốc gia – nền tảng quan trọng cho phát triển kinh tế tri thức và hội nhập quốc tế.

+ Các chính sách đặc thù của TP.HCM (Nghị quyết 98/2023), Đà Nẵng (Nghị quyết 136/2024) và Luật Thủ đô 2024 mở ra cơ chế thử nghiệm cho đổi

mới sáng tạo địa phương, với dự địa phát triển, hỗ trợ các hoạt động KNST được đánh giá ở mức cao.

+ Trước thời điểm 2025, tại một số địa phương, điển hình là TP. Hồ Chí Minh, TP. Đà Nẵng, thủ đô Hà Nội đã chủ động đề xuất và được Quốc hội phê duyệt ban hành các chính sách thí điểm, có tính đặc thù cho KNST trong các văn bản như: Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội về thí điểm cơ chế, chính sách đặc thù phát triển TP. Hồ Chí Minh, Nghị quyết số 136/2024/QH15 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị và thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng, và Luật Thủ đô số 39/2024/QH15.

+ Những chính sách có tính đột phá, đặc thù này bao gồm: quy định về miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong thời hạn 05 năm cho doanh nghiệp KNST, miễn thuế thu nhập cá nhân của cá nhân, thuế thu nhập doanh nghiệp của tổ chức có khoản thu nhập từ chuyển nhượng cổ phần, vốn góp, quyền góp vốn vào doanh nghiệp KNST, miễn thuế thu nhập cá nhân trong thời hạn 05 năm đối với thu nhập từ lương, tiền công của chuyên gia, nhà khoa học, người có tài năng, cá nhân KNST, hỗ trợ không hoàn lại từ nguồn ngân sách Thành phố chi phí phát triển dự án KNST gồm: chi phí tổ chức hoạt động tuyển chọn dự án; chi phí thuê chuyên gia; tiền công lao động trực tiếp; dịch vụ hỗ trợ khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; chi phí sử dụng cơ sở kỹ thuật, cơ sở ươm tạo, khu làm việc chung; chi phí ươm tạo, nghiên cứu phát triển, hoàn thiện công nghệ, sản xuất thử nghiệm sản phẩm KNST, thử nghiệm các sản phẩm, dịch vụ mới của KNST trong các khu công nghệ cao, không gian do thành phố quy định.

+ Tới năm 2025, cơ chế ưu đãi về thuế, đất đai, mặt bằng, tài chính, hỗ trợ chuyên gia, nhà khoa học không chỉ ở TP.HCM, Đà Nẵng, Hà Nội mà đã được mở rộng ra toàn quốc thông qua Nghị quyết số 198/2025/QH15 (ngày 17/5/2025) về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân và Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo số 93/2025/QH15 (thông qua ngày 27/6/2025)

- **Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026 - 2035”** (gọi tắt là Đề án 2415), thể hiện sự quan tâm sâu sắc của lãnh đạo Đảng, Nhà nước đối với vai trò của phụ nữ Việt Nam tham gia vào hệ sinh thái khởi nghiệp quốc gia, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, phát triển bền vững; tạo điều kiện để Hội LHPN các cấp thực hiện tốt các hoạt động hỗ trợ nâng cao quyền năng kinh tế cho phụ nữ, đáp ứng yêu cầu của kỷ nguyên mới.

Mục tiêu của Đề án là nâng cao nhận thức toàn xã hội, đặc biệt là hội viên, phụ nữ về khởi nghiệp, vai trò của kinh tế tư nhân đối với phát triển kinh tế đất nước dựa trên ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, chuyển đổi xanh và kinh doanh bao trùm. Thúc đẩy và tạo điều kiện thuận lợi để phụ nữ khởi nghiệp, phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ kinh doanh do phụ nữ làm chủ, góp phần thực hiện bình đẳng giới, nâng cao vị thế của phụ nữ. Kết nối, phát triển hệ sinh thái và đề xuất các chính sách, pháp luật hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Hội LHPN các cấp theo hướng chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

- **Quyết định số 379/QĐ-TTg** của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Người cao tuổi tham gia đẩy mạnh chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, khởi nghiệp và tạo việc làm” (Đề án). Mục tiêu tổng quát Đề án nhằm nâng cao nhận thức của xã hội, chính quyền các cấp về vị trí, vai trò của người cao tuổi; nhận thức, khát vọng của cán bộ, hội viên, người cao tuổi về chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước đối với việc người cao tuổi tham gia đẩy mạnh chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, khởi nghiệp và tạo việc làm trong giai đoạn phát triển mới. Phát huy tiềm năng, vai trò, kinh nghiệm của người cao tuổi tham gia đẩy mạnh chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, khởi nghiệp và tạo việc làm phù hợp với nguyện vọng, nhu cầu, khả năng đóng góp quan trọng của người cao tuổi thực hiện mục tiêu phát triển bền vững đất nước. Tạo điều kiện để người cao tuổi tham gia đẩy mạnh chuyển đổi số, chuyển đổi xanh, khởi nghiệp và tạo việc làm; nâng cao chất lượng cuộc sống vật chất và tinh thần; tiếp tục nêu

giương sáng, giáo dục thế hệ trẻ bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

(vi) Công nhận trung tâm ươm tạo và tổ chức hỗ trợ KNST

Điều 23, Khoản 2, Nghị định 268/2025/NĐ-CP: công nhận trung tâm ươm tạo và tăng tốc KNST. Trung tâm ươm tạo, tăng tốc được hỗ trợ quỹ mạo hiểm, hạ tầng, mentoring, đào tạo, pháp lý và kết nối thị trường. Các trung tâm đóng vai trò quan trọng trong việc giảm rủi ro cho startup và tăng khả năng thương mại hóa sản phẩm. Những quy định này giúp tăng tỉ lệ sống sót của startup; Chuyên môn hóa hệ sinh thái KNST; Hỗ trợ phát triển đồng bộ, chuyên nghiệp.

(vii) Voucher hỗ trợ sản phẩm, thử nghiệm, thương mại hóa và các chương trình hỗ trợ KNST

- Điều 25, Luật 93/2025/QH15 (hỗ trợ R&D và thương mại hóa) và Điều 30, Nghị định 268/2025/NĐ-CP (cơ chế hỗ trợ DN KNST) đã tạo ra một loạt cơ chế hỗ trợ mới dành cho doanh nghiệp, đặc biệt là hỗ trợ lãi suất vay và hỗ trợ tài chính thông qua cơ chế cấp phiếu (voucher). Cơ chế này đảm bảo tiền của Nhà nước chỉ được chi ra khi có giao dịch thực sự trên thị trường, giúp doanh nghiệp tiếp cận khách hàng, giúp người dùng được trải nghiệm công nghệ mới với chi phí thấp và Nhà nước đạt được mục tiêu thúc đẩy thương mại hóa một cách hiệu quả nhất. Cùng với các voucher được thiết kế để tạo điều kiện cho doanh nghiệp tiếp cận thị trường, thúc đẩy thương mại hóa sản phẩm, khuyến khích người dùng trải nghiệm sản phẩm, dịch vụ và công nghệ mới là các ưu đãi về thuế, hỗ trợ kinh phí nhằm khuyến khích doanh nghiệp đầu tư nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ.

- Đề án “Hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia đến năm 2025” (Đề án 844), phê duyệt năm 2016 và điều chỉnh năm 2021, đưa vào văn bản pháp quy và đưa sự kiện “Ngày hội khởi nghiệp đổi mới sáng tạo quốc gia” thành một sự kiện tổ chức hàng năm, tạo điều kiện cho các địa phương bố trí kinh phí, tổ chức các hoạt động thúc đẩy phát triển hệ sinh thái KNST địa

phương, tạo lập môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp khởi nghiệp dựa trên tài sản trí tuệ, thúc đẩy văn hóa khởi nghiệp sáng tạo, đồng thời mở rộng hợp tác quốc tế và thu hút nguồn lực chuyên gia, trí thức người Việt ở nước ngoài.

(viii) Hỗ trợ doanh nghiệp spinoff

Nghị định 271/2025/NĐ-CP là sự nối tiếp có chọn lọc sau Nghị định 263/2025/NĐ-CP, nhưng với phạm vi đặc thù cho Thủ đô. Nếu Nghị định 263 định hình cơ chế tự chủ cho tổ chức khoa học công lập, thì Nghị định 271 lại thiết lập khuôn khổ vận hành DN là các công ty con (spin-off), hướng tới việc "chuyển hóa kết quả nghiên cứu khoa học thành giá trị kinh tế". Doanh nghiệp spinoff được hỗ trợ ưu đãi thuế, vốn từ quỹ mạo hiểm, quyền tiếp cận cơ sở vật chất và hạ tầng. Khuyến khích thương mại hóa kết quả nghiên cứu từ viện/trường, phát triển sản phẩm deeptech và nâng cao năng lực đổi mới trong nước. Đây được xem như "cú hích thể chế" đưa khoa học và công nghệ (KH&CN) ra khỏi khuôn khổ phòng thí nghiệm, tiến gần hơn tới đời sống và thị trường.

(ix) Chính sách thu hút nhân tài cho hệ sinh thái KNST

Tại Điều 15, Luật 93/2025/QH15: ưu tiên phát triển nhân lực KH&CN và Điều 5, Nghị định 263/2025/NĐ-CP: chính sách thu hút nhân tài quốc tế đã quy định chính sách ưu đãi đặc biệt cho chuyên gia KNST trong và ngoài nước: visa linh hoạt, ưu đãi thuế, hỗ trợ R&D, bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ. Nhân tài được khuyến khích tham gia spinoff, KNST và hợp tác R&D, kết nối với hệ sinh thái quốc tế. Cho phép tổ chức khoa học, công nghệ công lập được quyền thuê chuyên gia, nhà khoa học là người Việt Nam định cư ở nước ngoài, là người nước ngoài đảm nhiệm chức danh lãnh đạo, quản lý tại tổ chức, qua đó giúp đơn vị tiếp cận mô hình vận hành hiện đại theo thông lệ quốc tế. Chính sách này giúp nâng cao chất lượng đội ngũ nghiên cứu & khởi nghiệp; Tăng khả năng đổi mới, sáng tạo; Thu hút đầu tư quốc tế, mở rộng mạng lưới toàn cầu.

(x) Chiến lược quốc gia về khởi nghiệp sáng tạo

Thực hiện chương trình làm việc của Bộ Chính trị, Ban Bí thư năm 2025 (Văn bản số 13230-CV/VPTW ngày 22/01/2025 của Văn phòng Trung ương Đảng), Bộ Khoa học và Công nghệ (KH&CN) đã chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị có liên quan để soạn thảo và hoàn thiện hồ sơ Đề án “Xây dựng Quốc gia khởi nghiệp sáng tạo”. Đề án đã được lấy ý kiến, tiếp thu ý kiến của đảng ủy bộ, ngành, địa phương, tổ chức chính trị xã hội, Đảng ủy Chính phủ và trình Bộ Chính trị

Tại phiên họp ngày 21/11/2025, sau khi nghe Đảng ủy Bộ Khoa học và Công nghệ báo cáo kết quả nghiên cứu Đề án “Xây dựng Quốc gia khởi nghiệp sáng tạo” và ý kiến của các cơ quan, Bộ Chính trị thống nhất giao Đảng ủy Chính phủ lãnh đạo, chỉ đạo Chính phủ ban hành Chiến lược quốc gia về khởi nghiệp sáng tạo trong tháng 12 năm 2025.

Mục tiêu chính của Chiến lược là khơi dậy và phát huy mạnh mẽ tinh thần yêu nước, ý chí tự cường dân tộc, khát vọng cống hiến để hình thành một làn sóng khởi nghiệp sáng tạo sâu rộng trong toàn xã hội. Lấy khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyên đổi số làm nền tảng cốt lõi và động lực chủ yếu để đẩy nhanh quá trình xây dựng quốc gia số, phát triển mạnh mẽ kinh tế số, xã hội số, đưa Việt Nam trở thành trung tâm khởi nghiệp sáng tạo năng động, uy tín trong khu vực, góp phần thực hiện thắng lợi sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, xây dựng một nước Việt Nam phồn vinh, hạnh phúc.

4.2. Doanh nghiệp khoa học và công nghệ

Các chính sách ưu tiên, ưu đãi, hỗ trợ dành cho doanh nghiệp khoa học và công nghệ:

4.2.1. Thuế thu nhập doanh nghiệp

a) Căn cứ pháp lý:

- Luật thuế thu nhập doanh nghiệp số 67/2025/QH15;
- Nghị định hướng dẫn chi tiết và quy định một số điều Luật thuế thu nhập doanh nghiệp số 67/2025/QH15.

b) Các chính sách ưu đãi:

- DNKHCN được áp dụng thuế suất 10% trong 15 năm đối với thu nhập của doanh nghiệp (quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 13 Luật thuế thu nhập doanh nghiệp số 67/2025/QH15);

- DNKHCN được miễn thuế tối đa 04 năm và giảm 50% số thuế phải nộp tối đa không quá 09 năm tiếp theo đối với thu nhập của doanh nghiệp (quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 14 Luật thuế thu nhập doanh nghiệp số 67/2025/QH15).

4.2.2. Thuế thu nhập cá nhân

a) Căn cứ pháp lý:

Điều 71 Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

b) Các chính sách ưu đãi:

Thu nhập được miễn thuế:

- Thu nhập từ tiền lương, tiền công từ thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

- Thu nhập từ quyền tác giả của nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo khi kết quả nhiệm vụ được thương mại hóa theo quy định của pháp luật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, pháp luật về sở hữu trí tuệ.

4.2.3. Ưu đãi về đất đai

a) Căn cứ pháp lý:

- Luật Đầu tư 2020, 2025

- Luật Đất đai 2024, 2025

- Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo 2025

Nghị định 31/2021/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư (sửa đổi, bổ sung theo Nghị định số 239/2025/NĐ-CP).

Nghị định 103/2024/NĐ-CP quy định về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất.

b) Các chính sách ưu đãi:

i. DNKHCN “ Sử dụng đất để xây dựng phòng thí nghiệm, đất xây dựng cơ sở ươm tạo công nghệ và ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ, đất xây dựng cơ sở thực nghiệm, đất xây dựng cơ sở sản xuất thử nghiệm, đất xây dựng cơ sở vật chất, hạ tầng dùng chung để hỗ trợ nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp khoa học và công nghệ; tổ chức khoa học và công nghệ; trung tâm nghiên cứu và phát triển; trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia, trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo cấp quốc gia, trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh, trung tâm hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo cấp tỉnh.”. được miễn, giảm tiền sử dụng đất, tiền thuê đất.

ii. Dự án sản xuất, kinh doanh sản phẩm KH&CN của DNKHCN được miễn, giảm tiền thuê đất theo mức dành cho dự án ưu đãi đầu tư khi thuê đất trong khu kinh tế, khu công nghệ cao.

4.2.4. Ưu đãi về tín dụng

a) Căn cứ pháp lý:

- Nghị định 32/2017/NĐ-CP của Chính phủ về tín dụng đầu tư (sửa đổi, bổ sung theo Nghị định 78/2023/NĐ-CP).

b) Các chính sách ưu đãi:

Dự án sản xuất, kinh doanh sản phẩm KH&CN của DNKHCN là đối tượng được vay vốn tín dụng đầu tư của Nhà nước. Quy chế vay vốn tín dụng đầu tư theo quy định của Ngân hàng phát triển Việt Nam.

4.2.5. Thuế xuất nhập khẩu

a) Căn cứ pháp lý:

- Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu 2016.
- Nghị định 134/2016/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu 2016.

b) Các chính sách ưu đãi:

Miễn thuế nhập khẩu đối với:

i. Nguyên liệu, vật tư, linh kiện trong nước chưa sản xuất được nhập khẩu để sản xuất của dự án đầu tư thuộc danh mục ngành, nghề đặc biệt ưu đãi đầu tư hoặc địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của pháp luật về đầu tư, doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp khoa học và công nghệ, tổ chức khoa học và công nghệ được miễn thuế nhập khẩu trong thời hạn 05 năm, kể từ khi bắt đầu sản xuất.

Việc miễn thuế nhập khẩu quy định tại khoản này không áp dụng đối với dự án đầu tư khai thác khoáng sản; dự án sản xuất sản phẩm có tổng trị giá tài nguyên, khoáng sản cộng với chi phí năng lượng chiếm từ 51% giá thành sản phẩm trở lên; dự án sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng chịu thuế tiêu thụ đặc biệt.

ii. Hàng hóa nhập khẩu là máy móc, thiết bị, phụ tùng, vật tư chuyên dùng trong nước chưa sản xuất được, tài liệu, sách báo khoa học chuyên dùng sử dụng trực tiếp cho nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, phát triển hoạt động ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khoa học và công nghệ, đổi mới công nghệ.”

4.2.6. Đấu thầu

a) Căn cứ pháp lý:

Luật Đấu thầu 2023.

Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo 2025

Nghị định 214/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu.

b) Các chính sách ưu đãi:

* Ưu đãi theo quy định của pháp luật về đấu thầu:

“3. Ưu đãi đối với hàng hóa là sản phẩm đổi mới sáng tạo có xuất xứ Việt Nam, sản phẩm quy định tại điểm i khoản 1 Điều 10 của Luật Đấu thầu được xác định như sau:

a) Trường hợp áp dụng phương pháp giá thấp nhất, hàng hóa không thuộc đối tượng được hưởng ưu đãi phải cộng thêm một khoản tiền bằng 15% giá dự thầu sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) của hàng hóa đó vào giá dự thầu sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) của nhà thầu để so sánh, xếp hạng; hàng hóa thuộc đối tượng ưu đãi mà có tỷ lệ chi phí sản xuất trong nước dưới 50% phải cộng thêm một khoản tiền bằng 7,5% giá dự thầu sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) của hàng hóa đó vào giá dự thầu sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) của nhà thầu để so sánh, xếp hạng; hàng hóa thuộc đối tượng ưu đãi mà có tỷ lệ chi phí sản xuất trong nước từ 50% trở lên phải cộng thêm một khoản tiền bằng 5% giá dự thầu sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) của hàng hóa đó vào giá dự thầu sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) của nhà thầu để so sánh, xếp hạng;

b) Trường hợp áp dụng phương pháp giá đánh giá, hàng hóa không thuộc đối tượng được hưởng ưu đãi phải cộng thêm một khoản tiền bằng 15% giá dự thầu sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) của hàng hóa đó vào giá đánh giá của nhà thầu để so sánh, xếp hạng; hàng hóa thuộc đối tượng ưu đãi mà có tỷ lệ chi phí sản xuất trong nước dưới 50% phải cộng thêm một khoản tiền bằng 7,5% giá dự thầu sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) của hàng hóa đó vào giá đánh giá của nhà thầu để so sánh, xếp hạng; hàng hóa thuộc đối tượng ưu đãi mà có tỷ lệ chi phí sản xuất trong nước từ 50% trở lên phải cộng thêm một khoản tiền bằng 5% giá dự thầu sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) của hàng hóa đó vào giá đánh giá của nhà thầu để so sánh, xếp hạng;

c) Trường hợp áp dụng phương pháp kết hợp giữa kỹ thuật và giá, nhà thầu chào sản phẩm đổi mới sáng tạo xuất xứ Việt Nam, sản phẩm quy định tại điểm i khoản 1 Điều 10 của Luật Đấu thầu được cộng điểm ưu đãi vào điểm tổng hợp theo công thức sau đây:

$\text{Điểm ưu đãi} = 15\% \times (\text{giá hàng hóa ưu đãi/giá dự thầu sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch trừ giá trị giảm giá (nếu có)}) \times \text{điểm tổng hợp}$

Trong đó: Giá hàng hóa ưu đãi là giá dự thầu sau sửa lỗi, hiệu chỉnh sai lệch, trừ đi giá trị giảm giá (nếu có) của hàng hóa là sản phẩm đổi mới sáng tạo xuất xứ Việt Nam;

Đối với các hàng hóa không phải là sản phẩm đổi mới sáng tạo xuất xứ Việt Nam, sản phẩm quy định tại điểm i khoản 1 Điều 10 của Luật Đấu thầu, trường hợp nhà thầu chào hàng hóa có xuất xứ Việt Nam có tỷ lệ chi phí sản xuất trong nước dưới 50% thì khi tính ưu đãi, hệ số 15% được thay bằng 7,5%; hàng hóa có xuất xứ Việt Nam có tỷ lệ chi phí sản xuất trong nước từ 50% trở lên thì khi tính ưu đãi, hệ số 15% được thay bằng 10%.

d) Trường hợp áp dụng phương pháp dựa trên kỹ thuật, nhà thầu chào sản phẩm đổi mới sáng tạo có xuất xứ Việt Nam, sản phẩm quy định tại điểm i khoản 1 Điều 10 của Luật Đấu thầu được cộng thêm 7,5% điểm kỹ thuật của nhà thầu vào điểm kỹ thuật của nhà thầu đó để so sánh, xếp hạng.

4. Sản phẩm đổi mới sáng tạo có xuất xứ Việt Nam được hưởng ưu đãi theo quy định tại khoản 3 Điều này khi đáp ứng một trong các điều kiện sau:

a) Sản phẩm thuộc danh mục công nghệ cao được ưu tiên đầu tư phát triển hoặc danh mục sản phẩm công nghệ cao được khuyến khích phát triển theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ;

b) Sản phẩm, hàng hóa từ kết quả của nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đặc biệt, sản phẩm, hàng hóa từ kết quả của nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong nước theo quy định của pháp luật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;

c) Sản phẩm được tạo ra trên cơ sở sáng chế, thiết kế bố trí mạch tích hợp bán dẫn, giống cây trồng của chính nhà thầu được cấp văn bằng bảo hộ trong thời hạn không quá 05 năm kể từ ngày được cấp hoặc chương trình máy tính của chính nhà thầu trong thời hạn không quá 05 năm kể từ ngày được cấp giấy chứng nhận đăng ký quyền tác giả;

d) Sản phẩm chip bán dẫn;

đ) Sản phẩm đạt giải thưởng Hồ Chí Minh, giải thưởng nhà nước về khoa học và công nghệ theo quy định của pháp luật về giải thưởng thi đua khen thưởng và pháp luật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;

e) Sản phẩm mới tạo ra từ kết quả nghiên cứu và phát triển tại một trong các cơ sở của Trung tâm Đổi mới sáng tạo Quốc gia hoặc trung tâm đổi mới sáng tạo cấp quốc gia, trung tâm đổi mới sáng tạo cấp tỉnh;

g) Sản phẩm mới tạo ra từ kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ được công nhận theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ.

Sản phẩm đổi mới sáng tạo quy định tại khoản này được hưởng ưu đãi trong thời hạn 06 năm kể từ lần đầu được sản xuất và đủ điều kiện để đưa ra thị trường.”

*** Ưu đãi theo quy định của pháp luật về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo:**

“2. Nhà nước xem xét tài trợ chi phí thử nghiệm, kiểm định, đánh giá chất lượng sản phẩm tham gia trong mua sắm sử dụng ngân sách nhà nước trong các trường hợp sau đây:

a) Sản phẩm của doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo, tổ chức khoa học và công nghệ, doanh nghiệp khoa học và công nghệ, doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp sản xuất sản phẩm công nghệ chiến lược;

b) Sản phẩm của tổ chức, doanh nghiệp là kết quả tạo ra từ kết quả nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ và đổi mới sáng tạo trong nước.”
(Khoản 2 Điều 67 Luật KH,CN&ĐMST 2025)

4.2.7. Hỗ trợ hoạt động nghiên cứu, thương mại hóa kết quả khoa học và công nghệ

a) Căn cứ pháp lý:

- Nghị định 10/2022/NĐ-CP của Chính phủ quy định về lệ phí trước bạ.

- Nghị định 268/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Luật Khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo về đổi mới sáng tạo; khuyến khích hoạt động khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp; công nhận trung tâm đổi mới sáng tạo, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; công nhận cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; hạ tầng, mạng lưới và hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo

b) Các chính sách ưu đãi:

i. Miễn lệ phí trước bạ: Nhà, đất của doanh nghiệp khoa học và công nghệ đăng ký quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà theo quy định của pháp luật.

ii. Ưu đãi với sản phẩm mới: Doanh nghiệp khoa học và công nghệ khi có sản phẩm mới được cấp bổ sung vào Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ tiếp tục được hưởng các chính sách ưu đãi, hỗ trợ như lần đầu cấp mới, tính từ ngày được bổ sung vào Giấy chứng nhận doanh nghiệp khoa học và công nghệ.

iii. Trách nhiệm xây dựng quy chuẩn kỹ thuật: Các bộ, cơ quan ngang bộ có trách nhiệm kịp thời xây dựng quy chuẩn kỹ thuật quốc gia cho sản phẩm của doanh nghiệp khoa học và công nghệ thuộc danh mục sản phẩm, hàng hóa có mức độ rủi ro trung bình hoặc mức độ rủi ro cao theo đề xuất của doanh nghiệp khoa học và công nghệ để hỗ trợ doanh nghiệp khoa học và công nghệ đưa sản phẩm ra thị trường.

V. DANH MỤC SẢN PHẨM, DỰ ÁN, GIẢI PHÁP TIÊU BIỂU CỦA DOANH NHÂN KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO, CƠ SỞ ƯƠM TẠO, TỔ CHỨC HỖ TRỢ TẠI CÁC ĐỊA PHƯƠNG

Thái Nguyên	
Thực phẩm bổ sung bữa ăn dinh dưỡng Tinh bột kháng TBKBAKA PLUS của Hợp tác xã Nghiên cứu phát triển dược và mỹ phẩm Bắc Kạn	<ul style="list-style-type: none"> - Sản phẩm từ tinh bột kháng, hỗ trợ tiêu hóa, kiểm soát đường huyết và quản lý cân nặng; nguyên liệu chính từ chuỗi tiêu xanh bản địa Thái Nguyên, kết hợp tri thức truyền thống và công nghệ hiện đại. - Sản phẩm bảo tồn giá trị nông sản bản địa, thiết kế bao bì tinh tế, thân thiện môi trường, thể hiện văn hóa nông nghiệp và xu hướng “ăn lành – sống khỏe”. - Doanh thu 2025 ước đạt: 2.920.000.000 đồng; Sản phẩm ước đạt: 8.000 sản phẩm. Dự kiến nộp ngân sách năm 2025 khoảng 120.000.000 đồng.
Sơn La	
Sản phẩm Trà Shanam (Tà Xùa) của Công ty TNHH Trà và Đặc sản Tây Bắc	<ul style="list-style-type: none"> - Sản xuất các sản phẩm từ lá chè Shan tuyết cổ thụ (200 năm tuổi) tại xã Tà Xùa, tỉnh Sơn La. - Sản phẩm đã được phát triển thành thương hiệu OCOP (4 sao) địa phương, góp phần nâng tầm một đặc sản địa phương thành hàng hóa có giá trị cao. - Chè Shan tuyết Tà Xùa được chế biến theo công nghệ đặc biệt, thành các sản phẩm trà với hương vị khác nhau (Hồng trà, Trà mây, Bạch trà, bánh trà ép) không chỉ mang lại giá trị kinh tế mà còn tạo công ăn việc làm cho người dân địa phương, thúc đẩy phát triển kinh tế miền núi vùng đồng bào dân tộc và bảo tồn cây chè cổ thụ của vùng.
Lào Cai	
Sản phẩm Terrazzo không nung Nasaki của Công ty TNHH NASAKI Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> - Sản phẩm được Bộ Công Thương công nhận là “sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp quốc gia” năm 2023. - Sản phẩm Terrazzo của Nasaki có độ bền cao, chống thấm, chịu lực tốt, đa dạng mẫu mã — phù hợp với nhiều phong cách kiến trúc và công trình khác nhau, góp phần bảo

	vệ môi trường, đáp ứng yêu cầu sản xuất xanh và bền vững.
Ninh Bình	
Hệ thống thiết bị nhiệt rác thải của Công ty TNHH chế tạo thiết bị phát triển công nghệ cao Tam Nguyên.	<p>- Sản phẩm được cấp Bằng độc quyền sáng chế số 53003 theo Quyết định số 227281/QĐ-SHTT ngày 03/10/2025.</p> <p>- Tác động đến địa phương:</p> <p>+ Đây là công nghệ tiên tiến “Made in Vietnam”, sử dụng nhiệt độ thấp, có xúc tác, vận hành liên hoàn và an toàn, không phát sinh khí độc (CO₂, dioxin), phù hợp với quy chuẩn môi trường hiện hành. Hệ thống có công suất từ 1-5-10 tấn/ngày, được tự chủ thiết kế, chế tạo trong nước, đã đăng ký bảo hộ sở hữu trí tuệ và sẵn sàng chuyển giao.</p> <p>+ Công nghệ cho phép chuyển hóa rác thải nhựa (PE, HDPE, PET, PS, PP, dầu nhớt thải...) chưa qua làm sạch thành nhiên liệu đốt giá trị cao (dầu FO, khí gas, than sạch), có thể vận hành 24/24h, liên tục, tự động cân bằng, áp suất âm, không ồn, không bụi, không mùi, tiết kiệm năng lượng, sử dụng ít nhân công và có chi phí đầu tư chỉ bằng một phần ba so với thiết bị nhập khẩu. Đây là công nghệ có tính mới, tính ứng dụng cao và khả năng nhân rộng lớn để giải quyết bài toán chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nhựa công nghiệp thông thường và chất thải nhựa không nguy hại trong y tế.</p>
Quảng Ninh	
Sản phẩm Ghe lợt của Công ty TNHH Ngọc Khánh VT	- Sản phẩm đạt giải: Sản phẩm nông nghiệp tiêu biểu năm 2023; Sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu tỉnh Quảng Ninh năm 2025. Doanh nghiệp khoa học công nghệ được công nhận.
Dự án Trang trại Trà Hoa Hồng “Farmstay Rose” (Homestay Pạc Sủi) của Hợp tác xã chế biến, tiêu thụ nông sản Tiên Yên	Sản xuất các sản phẩm từ hoa hồng, hoa vàng, du lịch trải nghiệm tại huyện Tiên Yên của Hợp tác xã chế biến, tiêu thụ nông sản Tiên Yên – tỉnh Quảng Ninh đạt giải nhì cấp tỉnh, giúp đoàn viên thanh niên phát triển kinh tế.
Sản phẩm Trà Hoa vàng TH của Hợp tác xã chế biến, tiêu thụ nông sản Tiên Yên	- Sản xuất các sản phẩm từ hoa hồng, hoa vàng, du lịch trải nghiệm tại huyện Tiên Yên

	<p>của Hợp tác xã chế biến, tiêu thụ nông sản Tiên Yên.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Quy trình chế biến sử dụng sấy lạnh hiện đại để giữ được tính và chất lượng sản phẩm. - Sản phẩm đã được phát triển thành thương hiệu OCOP địa phương, góp phần nâng tầm một đặc sản rừng xanh thành hàng hóa có giá trị. - Trà Hoa vàng không chỉ mang lại giá trị kinh tế mà còn tạo công ăn việc làm cho người dân địa phương, thúc đẩy phát triển kinh tế nông thôn và bảo tồn cây dược liệu rừng.
<p>08 Sản phẩm Trà Đường Hoa của Doanh nhân Phạm Thị Thanh Hương - Giám đốc Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng và Thương mại Việt Tú</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Được Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ninh khen tặng “Sản phẩm nông nghiệp tiêu biểu tỉnh Quảng Ninh năm 2025”. - Đạt OCOP 4 sao cho 8 sản phẩm trà Đường Hoa, bao gồm: Hồng mật Đường Hoa, Bích Loa Xuân Đường Hoa, Bạch Mẫu Đơn Đường Hoa, Mỹ Nhân Đường Hoa, Hồng Trà Đường Hoa, Đường Hoa Lão Tướng Quân, Lục Trà Đường Hoa và Olong Đường Hoa. - Đạt sáu giải thưởng trà thế giới tại cuộc thi The Golden Leaf Awards 2024, với hai sản phẩm đạt giải vàng (Hồng mật Đường Hoa; Bích Loa Xuân Đường Hoa dệt hương sen), ba sản phẩm đạt giải bạc (Lục Trà Đường Hoa dệt hương nhài, Lục Trà Đường Hoa, Đường Hoa Lão Tướng Quân) và một sản phẩm đạt giải đồng (Bạch Mẫu Đơn Đường Hoa).
<p>Sản phẩm Công nghệ lò đốt rác QT-VL của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây dựng Việt Long</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Có tính mới, tính ứng dụng trong thực tiễn: Xử lý triệt để 100% chất thải tiếp nhận (bao gồm cả mùn và nước rỉ rác), không phân loại, không phát thải furan/dioxin đảm bảo vệ sinh môi trường. - Sản phẩm giúp địa phương tiết kiệm quỹ đất (do không chôn lấp), giảm chi phí xử lý môi trường về dài hạn. - Có khả năng đáp ứng nhu cầu thị trường: Công nghệ được thiết kế dạng module

	<p>có thể nhân rộng cho các địa phương khác có đặc thù rác thải tương tự (độ ẩm cao, chưa phân loại nguồn).</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không phát sinh nước thải ra ngoài môi trường, khí thải đạt chuẩn. Tro xỉ không chứa chất thải nguy hại, đảm bảo cho sản xuất gạch không nung và san lấp mặt bằng. - Giải quyết được các vấn đề thực tế: Giải quyết được trọn vẹn bài toán về độ ẩm rác mà không tiêu tốn nhiên liệu phụ trợ đắt đỏ.
Nghệ An	
<p>Lồng nuôi cá bằng nhựa HDPE của Công ty TNHH MTV Dịch vụ và Công nghệ Nuôi trồng thủy sản (Nghệ An)</p>	<ul style="list-style-type: none"> + Giải Nhì Sáng tạo KH&CN tỉnh Nghệ An 2013, Giải thưởng Môi trường Việt Nam 2022; nhiều sáng kiến được giới thiệu trên VTV2 (2015) và VTV3 (2016). + Bằng độc quyền sáng chế số 21425 “Hệ thống lồng nuôi cá trên hồ”, Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam cấp ngày 27/06/2019. + Bằng độc quyền giải pháp hữu ích số 3364 “Lồng nuôi tôm hùm chịu bão” Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam cấp ngày 19/09/2023. + Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp số 35334 “gá cố định khung lồng” Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam cấp ngày 04/08/2022. + Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp số 33515 “giá đỡ khung lồng nuôi cá” Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam cấp ngày 29/09/2021. + Bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp số 40554 “ chốt nhựa khung lồng nuôi cá” Cục Sở hữu trí tuệ Việt Nam cấp ngày 22/04/2025. + 02 bằng độc quyền kiểu dáng công nghiệp khung lồng nuôi cá (đã có thông báo kết quả cấp bằng)
<p>Các sản phẩm sấy khô từ cây hoa sen của Công ty Cổ phần Sản Xuất Thương Mại Dịch Vụ và Đầu Tư Lộc Phát (Nghệ An)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Công ty Lộc Phát sản xuất và kinh doanh các sản phẩm từ sen như trà hoa sen, trà lá sen, trà tâm sen. - Trà sen và các sản phẩm sen sấy khô không chỉ nhằm tiêu dùng trong nước mà còn hướng tới tiêu chí bảo quản, giữ hương vị tự nhiên, thuận tiện cho người dùng — phù hợp xu hướng thực phẩm sạch, bảo vệ sức khỏe.

	<p>- Qua việc chế biến sen thành sản phẩm đóng gói – sấy khô, Lộc Phát góp phần khai thác giá trị cây sen tại Nghệ An, phát triển nông sản địa phương, đồng thời mở rộng lựa chọn hàng hoá từ sen cho người tiêu dùng.</p>
Khánh Hòa	
<p>Dự án “Hệ sinh thái du lịch số Dailyve 24/7”: Dự án đã đạt Giải Đặc Biệt cuộc thi Khởi nghiệp Sáng tạo Ninh Thuận năm 2024 của Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Dailyve</p>	<p>Nền tảng số cung cấp về vé xe - vé tàu - vé máy bay - tour -phòng, hướng tới mục tiêu trở thành nền tảng OTA Việt Nam với hệ sinh thái du lịch số 24/7 giúp minh bạch hóa doanh thu vận tải, hạn chế thất thoát; hỗ trợ doanh nghiệp địa phương chuyển đổi số; giảm áp lực điều phối tại bến xe/nhà xe trong mùa cao điểm; chuẩn hóa chất lượng dịch vụ vận tải - du lịch.</p>
<p>Dự án nghiên cứu và sản xuất thương mại sản phẩm enzyme lên men từ các loại trái cây bản địa tại Khánh Hòa của Công ty Cổ phần Thực phẩm Cam Ranh</p>	<p>Ứng dụng công nghệ enzyme lên men sâu từ trái cây Việt Nam tạo hệ sản phẩm tuần hoàn gồm enzyme uống, Gia Đình Xanh từ vỏ trái cây, mứt rong sụn enzyme, chế phẩm phân vi sinh từ vỏ trái cây. Mô hình giúp giảm 95% rác thải nông sản, tăng mạnh giá trị nông nghiệp Khánh Hòa và mở ra hướng phát triển du lịch sức khỏe một lĩnh vực tỉnh đang ưu tiên. Nâng giá trị nông sản; hình thành chuỗi sản phẩm sinh học “Made in Khánh Hòa”; hỗ trợ nông dân tiêu thụ nguyên liệu bền vững.</p>
<p>Đề tài “Xây dựng quy trình sản xuất sản phẩm bảo vệ sức khỏe từ tinh chất yến sào thiên nhiên Khánh Hòa” của Công ty TNHH NN MTV Yến Sào Khánh Hòa</p>	<p>Nghiên cứu sử dụng dịch chiết cô đặc giàu hoạt tính oxy hóa từ yến sào đảo thiên nhiên Khánh Hòa và công nghệ thủy phân enzyme kiểm soát nhiệt độ, giúp giữ lại các glycoprotein, peptide, acid amin thiết yếu và các hợp chất chống oxy hóa. Quy trình này góp phần nâng cao giá trị dinh dưỡng, tăng khả năng hấp thu và phù hợp cho nhiều nhóm đối tượng, từ trẻ em đến người cần hồi phục sức khỏe. Kết quả nghiên cứu đã hình thành 05 dòng sản phẩm Tinh chất Yến sào Khánh Hòa Sanvinest, gồm sản phẩm cho trẻ em, người cao tuổi, mọi lứa tuổi và hai dòng sản phẩm không đường. Các kết quả nghiên cứu đã được công bố trên nhiều tạp chí khoa học uy tín quốc tế và trong nước như GSCBPS, IJMPPR, IJSRA, Tạp chí</p>

	KH&CN Việt Nam, Tạp chí Sức khỏe & Đời sống..., khẳng định giá trị khoa học và thực tiễn của sản phẩm. Thương hiệu Yên sào Khánh Hòa được vinh danh Thương hiệu Quốc gia Việt Nam, thể hiện uy tín và chất lượng vượt trội.
Đề tài “Nghiên cứu công nghệ chế biến Rong biển Porphyra và Monostroma thành các sản phẩm giá trị gia tăng” của Công ty TNHH Trí Tín	Kết quả nghiên cứu đã tạo ra các sản phẩm như Snack rong biển rang phồng, Snack rong biển kẹp,...đã được bán ra thị trường trong nước và nhận được nhiều phản hồi tích cực từ người tiêu dùng, phục vụ cho người tiêu dùng trong nước, thay thế bớt sản phẩm cùng loại nhập khẩu từ Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc, được người tiêu dùng đánh giá cao về chất lượng. Và đặc biệt, các sản phẩm Rong biển của Trí Tín đã được Bộ Công Thương bình chọn là sản phẩm Công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp Quốc gia năm 2025.
Đồng Nai	
Thiết bị MOSLA bắt muối và bộ gậy của Công ty TNHH CÔNG NGHỆ MOSLA (2025); Công ty Cổ Phần CÔNG NGHỆ NHIỆT MẶT TRỜI (2015)	Thiết bị MOSLA bắt muối và bộ gậy – Sản phẩm đã đạt giải 03 cuộc thi Khởi nghiệp Sáng tạo năm 2024 tỉnh Đồng Nai: Sản phẩm phục vụ đời sống thiết thực, không hoá chất, không độc hại, Có tác động tốt đến môi trường, kinh tế tại địa phương. Sản phẩm đã được đưa vào kinh doanh thương mại hoá gần 1 năm và được tham gia trưng bày tại sự kiện lớn của tỉnh Đồng Nai Ngày hội Khoa học, Công nghệ, Đổi mới sáng tạo và Chuyển đổi số tỉnh Đồng Nai năm 2025 (Techfest Đồng Nai 2025) tổ chức từ ngày 08 đến 10/10/2025 tại Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch Đồng Nai, với quy mô trên 1.500 đại biểu, 200 gian hàng công nghệ, hơn 20.000 lượt khách tham quan; chuẩn bị ra mắt sản phẩm ngày 03 tháng 12 tại trung tâm Khởi Nghiệp Sáng tạo SIHUB TPHCM, và đăng ký tham gia trưng bày tại TECHFEST Việt Nam tại Hà Nội 12 – 14 tháng 12 năm 2025.
Cà Mau	

<p>Sản phẩm “Ba Khóa Đầm Dơi” của Hợp tác xã Ba Khóa Đầm Dơi</p>	<p>Ba Khóa Đầm Dơi là sản phẩm của Dự án “Ba Khóa Đầm Dơi – sản phẩm xây dựng thương hiệu quê hương” đạt các giải thưởng như mục 1 nêu trên. Từ khi bắt đầu hành trình khởi nghiệp và đạt giải thưởng năm 2020 với sản phẩm Ba Khóa Đầm Dơi; đến nay, Hợp tác xã Ba Khóa Đầm Dơi đã có thêm nhiều sản phẩm mới, như: ba khóa trộn, ba khóa trộn sẵn, ba khóa muối nước mắm, rêu ba khóa, mắm tôm chua ngọt, tôm khô bạc đất, tôm sú thẻ xẻ thiên nhiên... với hương vị đậm đà, tươi ngon đảm bảo được an toàn vệ sinh thực phẩm, phục vụ tốt nhu cầu người tiêu dùng, sản phẩm Ba Khóa Đầm Dơi đã được phân phối rộng khắp cả nước, được nhiều người tin dùng, tạo được việc làm, tăng thu nhập, phục vụ phát triển kinh tế, xã hội địa phương.</p>
<p>Dự án “Ứng dụng hệ thống điện phân tạo Axit HClO (Oxi hóa khử) xử lý nước đầu vào và đầu ra cho mô hình nuôi tôm siêu thâm canh tại Cà Mau” của Công ty TNHH Wesolife</p>	<p>Sản phẩm của Dự án “Ứng dụng hệ thống điện phân tạo Axit HClO (Oxi hóa khử) xử lý nước đầu vào và đầu ra cho mô hình nuôi tôm siêu thâm canh tại Cà Mau” đạt Giải nhất Cuộc thi Ý tưởng, dự án khởi nghiệp tỉnh Cà Mau năm 2022; Giải thưởng ShinMaywa Innovation Award - Malaysia 2024; Giải Nhất Cuộc thi Đổi mới sáng tạo ngành thủy sản tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu năm 2024; Top 10 Cuộc thi Tìm kiếm Tài năng Khởi nghiệp Sáng tạo Quốc gia 2023 và nhiều giải thưởng về khởi nghiệp khác. Đến nay, Công ty TNHH Wesolife tiếp tục nghiên cứu, phát triển với các sản phẩm như: EcoFlow, OxyBoost, Weso-Sea,.. phục vụ ngành nuôi trồng thủy sản.</p>
<p>Trà xạ đen Hùng – Khánh của Công ty TNHH Sản xuất Thương mại Hùng Khánh</p>	<p>Trà xạ đen túi lọc (Trà xạ đen Hùng - Khánh) tham gia Cuộc thi Ý tưởng, dự án khởi nghiệp tỉnh Cà Mau năm 2020; đến nay, doanh nghiệp đã phát triển với các sản phẩm, như: trà xạ đen túi lọc, trà đỉnh lãng túi lọc, trà dây thìa canh túi lọc và các sản phẩm này được phân phối rộng khắp cả nước, được nhiều người tiêu dùng chọn sử dụng góp phần tăng thu nhập, tạo việc làm</p>

	cho doanh nghiệp và phục vụ phát triển kinh tế, xã hội của địa phương.
--	--

Phụ lục 1**10 chính sách đột phá về khởi nghiệp sáng tạo năm 2025**

TT	Tên chính sách	Căn cứ
1	Quỹ đầu tư mạo hiểm quốc gia và địa phương	Nghị định số 264/2025/NĐ-CP ban hành ngày 14/10/2025

2	Quỹ phát triển doanh nghiệp KH&CN	Nghị định số 265/2025/NĐ-CP ban hành ngày 14/10/2025
3	Chứng nhận nhà đầu tư thiên thần và ưu đãi thuế cho doanh nghiệp KNST	Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo 93/2025/QH15; Nghị định 268/2025/NĐ-CP ban hành ngày 14/10/2025; Nghị quyết 198/2025/QH15
4	Sàn giao dịch chứng khoán chuyên biệt cho KNST	Nghị định số 264/2025/NĐ-CP ban hành ngày 14/10/2025
5	Công nhận cá nhân, nhóm cá nhân KNST và một số chính sách đặc thù của các tổ chức chính trị - xã hội, địa phương	Nghị định số 268/2025/NĐ-CP ban hành ngày 14/10/2025, các chính sách đặc thù của TP.HCM (Nghị quyết 98/2023), Đà Nẵng (Nghị quyết 136/2024) và Luật Thủ đô 2024, Đề án “Hỗ trợ phụ nữ khởi nghiệp giai đoạn 2026 - 2035”, Quyết định số 379/QĐ-TTg
6	Công nhận trung tâm ươm tạo và tổ chức hỗ trợ KNST	Nghị định số 268/2025/NĐ-CP ban hành ngày 14/10/2025
7	Voucher hỗ trợ sản phẩm, thử nghiệm, thương mại hóa và các chương trình hỗ trợ KNST	Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo 93/2025/QH15, Nghị định số 268/2025/NĐ-CP ban hành ngày 14/10/2025
8	Hỗ trợ doanh nghiệp spinoff	Nghị định số 271/2025/NĐ-CP ban hành ngày 15/10/2025, Nghị định 263/2025/NĐ-CP ban hành ngày 14/10/2025
9	Chính sách thu hút nhân tài cho hệ sinh thái KNST	Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo 93/2025/QH15, Nghị định 263/2025/NĐ-CP ban hành ngày 14/10/2025
10	Chiến lược quốc gia về khởi nghiệp sáng tạo	Văn bản số 13230-CV/VPTW ngày 22/01/2025 của Văn phòng Trung ương Đảng.

Phụ lục 2

10 bài toán lớn trong các lĩnh vực đề xuất cho doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo

TT	Nội dung	Căn cứ
1	Hỗ trợ chính quyền trung ương, địa phương tối ưu hoá hoạt động quản trị – dữ liệu – vận hành trong mô hình chính quyền hai cấp; giảm tải thủ tục	Căn cứ Nghị quyết 268/NQ-CP ban hành ngày 31 tháng 8 năm 2024
2	Hợp tác công - tư nhằm ứng dụng giải pháp công nghệ để phát triển hạ tầng số, hạ tầng AI (bao gồm dữ liệu, điện toán đám mây, trung tâm dữ liệu, nền tảng mở, mã nguồn mở, AI mở) hiện đại đáp ứng mục tiêu chuyển đổi số quốc gia	Căn cứ Nghị quyết 57 - NQ/TW ngày 22/12/2024
3	Ứng phó biến đổi khí hậu, giảm phát thải khí nhà kính, thúc đẩy chuyển đổi xanh trong công nghệ và xây dựng thị trường tín chỉ các-bon tại Việt Nam hướng đến mục tiêu Netzero phát thải ròng bằng không vào năm 2050	Căn cứ đề xuất từ COP 26 - COP 29; Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu đến năm 2050; Chiến lược tăng trưởng xanh giai đoạn 2021–2030
4	Phát triển ngành công nghiệp điện tử và chuyển đổi số để thúc đẩy đầu ra và đón bẫy để phát triển ngành công nghiệp chip bán dẫn tại Việt Nam	Căn cứ Quyết định 1018/QĐ-TTg ngày 21 tháng 9 năm 2024
5	Nâng cấp năng lực doanh nghiệp vừa và nhỏ theo hướng xanh – số – đổi mới, nâng cao năng suất và hỗ trợ năng lực tham gia chuỗi giá trị sản xuất, cung ứng cấp vùng, quốc gia và quốc tế	Căn cứ Nghị quyết 68-NQ/TW ngày 4 tháng 5 năm 2025
6	Nâng cao hiệu quả đào tạo, phát triển các nền tảng đào tạo, đầu tư các công nghệ giáo dục nhằm phát triển nguồn nhân lực trình độ cao trong các ngành công nghệ chiến lược (như AI, Biotech, lượng tử, blockchain, 5G/6G, tự động hoá, hàng không vũ trụ...) để giải quyết thách thức quốc gia.	Căn cứ Nghị quyết 57 - NQ/TW ngày 22/12/2024

7	Cải thiện hiệu quả của hệ thống chăm sóc sức khỏe cộng đồng, tăng cường năng lực phục vụ bệnh nhân của hệ thống quản lý y tế số, điều phối luồng khám chữa bệnh bằng AI nhằm giảm quá tải tuyến trên, tăng hiệu quả dự phòng nguy cơ dịch bệnh và khả năng tiếp cận dịch vụ y tế của người dân.	Căn cứ Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09 tháng 09 năm 2025
8	Xây dựng giải pháp thu thập, lưu trữ, quản trị, khai thác, bảo vệ và luân chuyển an toàn dữ liệu; xây dựng nền tảng dữ liệu dùng chung nhằm phục vụ cho chuyển đổi số và phát triển các ứng dụng trí tuệ nhân tạo vào các lĩnh vực: giáo dục, y tế, nông nghiệp, môi trường năng lượng....	Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22 tháng 8 năm 2025
9	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo, hạ tầng AIoT và Internet vạn vật (IoT) trong giám sát sức khỏe vật nuôi, truy xuất nguồn gốc dịch bệnh để tối ưu hóa chuỗi chăn nuôi - thủy sản tại Việt Nam	Căn cứ Chiến lược chuyển đổi số quốc gia đến 2025, định hướng đến 2030; Chiến lược phát triển nông nghiệp, nông thôn bền vững 2021–2030, tầm nhìn 2050
10	Quản trị thành phố thông minh để giảm ùn tắc giao thông & tối ưu vận tải công cộng	Căn cứ Nghị quyết 57 - NQ/TW ngày 22/12/2024

Phụ lục 3

Danh sách 10 thương vụ đầu tư khởi nghiệp thành công năm 2025

TT	Tên DN	Lĩnh vực	Thương vụ	Giá trị (USD)	Nhà đầu tư
1	Meey Group	Proptech (công nghệ bất động sản)	Investment	80000000 (rót vào các dự án chung trong công ty mẹ chứ không phải 1 dự án)	quỹ Global Emerging Markets (GEM)
2	TECHCO OP	Agritech / chuỗi nông nghiệp B2B	Series A + (equity debt)	70000000 (bao gồm 28 triệu equity và 42 triệu debt)	TNB Aura và Ascend Vietnam Ventures (dẫn đầu), Patamar Capital, Mekong Capital (theo Tech in Asia & VnEconomy)
3	Dat Bike	Xe máy điện / EV Việt Nam	Series B	22.000.000,00	Jungle Ventures, GSR Ventures, Delivery Hero Ventures
4	Gimo	Fintech	Series A+	17.100.000,00	TNB Aura, Integra Partners, Resolution Ventures
5	OKXE	Mobility/Marketplace	Series A	14.360.000,00	wangju Bank (lead investor) + tổ chức tài chính HQ
6	Orochi Network	Blockchain	Seed	12000000 (all seed and grants & no debts)	Ethereum Foundation
7	AI Hay	AI / Consumer Tech	Series A	10.000.000,00	Argor Capital (theo Forbes Asia)
8	Galaxy Education	Edtech	Growth/venture	10.000.000,00	East Ventures & các NĐT khác

9	Kyna English	Edtech	Series B	10.000.000,00	Asia Business Builders, DTP
10	Kamereo	B2B / e-procurement (nhà hàng/bán lẻ)	Series B	7.800.000,00	Sumitomo, SMB C Venture Capital Co. Ltd., Mitsubishi UFJ Capital Co. Ltd